

# MCG25



**DELITIRE**

CATALOG  
MOTORCYCLE  
2025

DRIVE  
YOUR  
SOUL

---

<b>Road Symbiosis</b>	<b>Our Symbiosis with the Road comes from over 50 years of experience in rubber manufacturing.</b>
---------------------------	--

---

**Following the human evolution process we provided shoes in the very beginning, then moving on and creating bicycle tires and tubes.**

**Deli Tires manufactures a wide range of the tire products, from wheelbarrows tires to high performance car tires.**

**That's why we are the human motion technology experts. To seek the perfect journey you only need the perfect companion. You choose the destination, we take care of how to get you there. Safe and quickly.**


**No matter which path you choose or the conditions you face, we will always be there, supporting you.**

---


OUR PHILOSOPHY

---

<b>Electric</b>	<b>04</b>
	

<b>Road Sport</b>	<b>06 - 13</b>
	

<b>Classic</b>	<b>14 - 16</b>
	

<b>Motocross</b>	<b>17 - 20</b>
	

<b>Dual Sport</b>	<b>21 - 23</b>
	

<b>Scooter Road</b>	<b>24 - 30</b>
	

<b>Scooter Classic</b>	<b>31 - 32</b>
	

<b>Speedway</b>	<b>33</b>
	

<b>Winter Tires</b>	<b>34</b>
	

DATA SHEET

<b>All Sizes</b>	<b>36 - 50</b>
------------------	----------------

<b>Tube Master List</b>	<b>50 - 51</b>
-------------------------	----------------

<b>Sidewall Marking</b>	<b>52</b>
-------------------------	-----------

# Electric



Voltrax

## SC-115

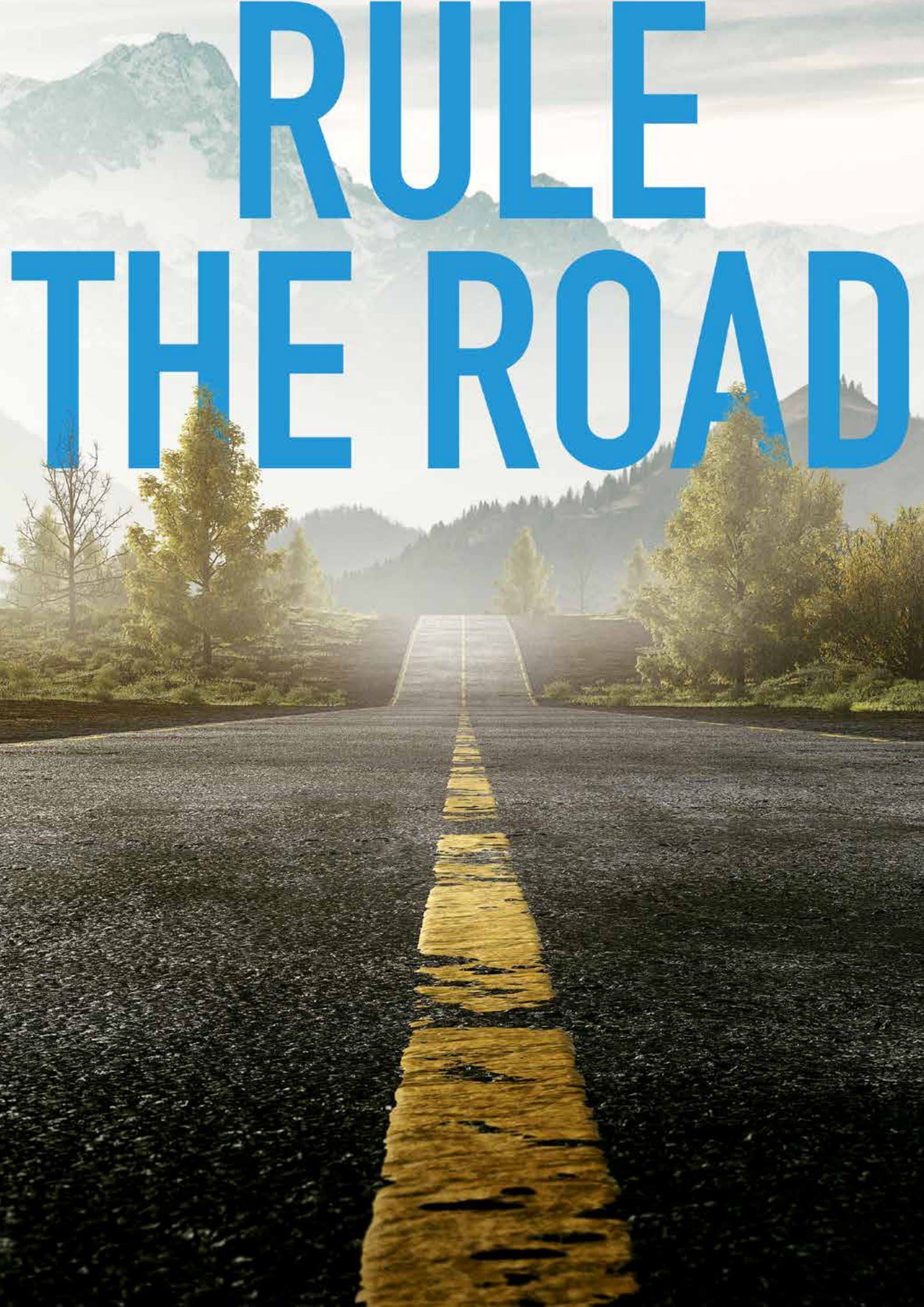
SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2,50 - 10	33	F		TL
2,75 - 10	38	J	TT	TL
90/90 - 10	55	J	TT	TL
100/90 - 10	59	J	TT	TL
90/90 - 12	54	J	TT	TL
100/90 - 12	59	M	TT	TL
90/80 - 14 M/C	43	P	TT	TL
2.50 - 10	33	F	-	TL



Voltrax

## SC-116

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3,00 - 10 M/C	42	J	TT	TL
100/90 - 10 M/C	61	J	TT	TL
110/70 - 12 M/C	53	M	TT	TL
110/90 - 12 M/C	64	P	TT	TL
110/70 - 13 M/C	55	P	TT	TL
130/70 - 13 M/C	63	P	TT	TL
100/80 - 14 M/C	48	P	TT	TL



# RULE THE ROAD

# Road Sport

Road can be control by you.  
Take your chance to get the full power and safety from  
your bike through our tires.



## Racing Soul

Tires that provide a perfect harmony  
with the asphalt.

Do you want to win every single race?

This is the right stuff for you.



## Love for Speed

Razor XP

SB-148



## S-213

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 18	47	P	TT	



## S-215

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2* 1/4 - 17	28	J	TT	
2* 3/4 - 17	38	J	TT	TL



### Magnum 216

## S-216

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2 - 17	31	J	TT	
2.25 - 17	33	L	TT	
2.50 - 17	38	L	TT	
2.75 - 17	41	P	TT	
3.00 - 17	45	P	TT	
2.50 - 18	40	L	TT	
2.75 - 18	42	P	TT	
3.00 - 18	47	P	TT	



### Viper 222

## S-222

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
70/90 - 17 MC	38	P	TT	
80/90 - 17 MC	44	P	TT	



### Boxster 225

## S-225

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 17	38	L	TT	



### Boxster 226

## S-226

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.75 - 17	41	P	TT	
3.00 - 17	45	P	TT	
2.50 - 18	40	L	TT	
2.75 - 18	42	P	TT	



### Invader 228

## S-228

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 17	38	L	TT	
2.75 - 17	41	P	TT	
3.00 - 17	45	P	TT	TL
2.75 - 18	42	P	TT	TL
3.00 - 18	47	P	TT	TL



Power Tread

S-228

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2* 1/4 - 17	28	B	TT	
2* 1/4 - 18	30	B	TT	



Cruiser 229

S-229 FR

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.75 - 18	42	P	TT	



Cruiser 229

S-229R

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.75 - 17	41	P	TT	
80/90 - 17 MC	44	P	TT	
3.00 - 18	47	P	TT	



Stream

SB-101

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
130/70 - 17 M/C	62	R		TL
140/70 - 17 M/C	66	R		TL
70/80 - 17 M/C	35	S	TT	TL
80/80 - 17 M/C	41	S	TT	TL
90/80 - 17 M/C	46	P	TT	TL
100/80 - 17 M/C	52	R		TL
110/80 - 17 M/C	57	R		TL
120/80 - 17 M/C	61	R		TL
90/70 - 18 M/C	45	R		TL
100/70 - 18 M/C	50	R		TL
110/70 - 18 M/C	55	R		TL
120/70 - 18 M/C	59	R		TL
130/70 - 18 M/C	63	R		TL



Cruiser 229

S-229

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.25 - 17	33	L	TT	
2.50 - 17	38	L	TT	
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	
2.50 - 18	40	L	TT	



S-240

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2* 3/4 - 16	46	P	TT	
2* 3/4 - 16	36	J		TL



Stream Pro

SB-102

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.25 - 17	33	L	TT	
2.50 - 17	38	L	TT	
2.75 - 17	41	P	TT	
2.75 - 18	42	P	TT	
3.00 - 18	47	P	TT	





Stream SP

SB-103

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
60/90 - 14 M/C	26	P	TT	
50/100 - 14 M/C	19	P	TT	TL
60/80 - 17 M/C	28	S	TT	
45/90 - 17 M/C	16	S	TT	TL
50/90 - 17 M/C	24	S	TT	
50/100 - 17 M/C	23	S	TT	TL



Drag Master

SB-103A

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
60/80 - 17 M/C	27	S	TT	

\*DRAG RACE COMPOUND



Storm

SB-106

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 17	38	L	TT	TL
2.75 - 17	41	P	TT	TL
100/80 - 17 M/C	52	R	TT	TL
110/80 - 17 M/C	57	R		TL
90/90 - 17 M/C	49	P	TT	TL
80/90 - 18 M/C	45	P	TT	TL
90/90 - 18 M/C	51	P	TT	TL
100/90 - 18 M/C	56	P	TT	TL



Drag Master

SB-146

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
50/90 - 17 M/C	24	S	TT	



Drag Master XX

SB-147

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
60/80 - 17 M/C	27	S	TT	

\*DRAG RACE COMPOUND



Thunder

SB-108

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2* 1/4 - 16	38	J	TT	
2* 1/2 - 16	31	J		TL
100/80 - 17 M/C	52	R	TT	TL
80/80 - 17 M/C	41	S	TT	TL
90/80 - 17 M/C	46	P	TT	TL
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	TL
80/90 - 17 M/C	44	P	TT	TL



Drag Blaster

SB-104

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
60/80 - 17 M/C	28	S		TL
70/80 - 17 M/C	35	S		TL
50/90 - 17 M/C	24	S		TL



Storm SP

## SB-106R

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
130/70 - 17 M/C	62	R		TL
110/80 - 18 M/C	58	S		TL



Venom

## SB-109

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 17	38	L	TT	
2.75 - 17	41	P	TT	
100/80 - 17 M/C	52	R	TT	TL
120/80 - 17 M/C	61	R		TL
90/90 - 17 M/C	49	P	TT	TL



Torpedo

## SB-110

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 17	38	L	TT	
2.75 - 17	41	P	TT	



X-Worm

## SB-112A

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
140/60 - 17 M/C	63	R		TL
90/70 - 17 M/C	44	R		TL
100/70 - 17 M/C	49	R		TL
110/70 - 17 M/C	54	R		TL
120/70 - 17 M/C	58	R		TL
130/70 - 17 M/C	62	R		TL
130/70 - 18 M/C	63	R		TL
90/80 - 18 M/C	47	P		TL
100/80 - 18 M/C	53	P		TL
110/80 - 18 M/C	58	S		TL
120/80 - 18 M/C	62	S		TL



Sea Hawk

## SB-115

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
50/90 - 14 M/C	17	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	TL
60/90 - 16 M/C	29	P	TT	TL
100/70 - 17 M/C	49	R		TL
110/70 - 17 M/C	54	R		TL
120/70 - 17 M/C	58	R		TL
60/80 - 17 M/C	28	S	TT	TL
90/80 - 17 M/C	46	P	TT	TL
50/90 - 17 M/C	24	S	TT	TL
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	TL
80/90 - 17 M/C	44	P	TT	TL
100/80 - 18 M/C	53	P		TL
120/80 - 18 M/C	62	S		TL



X-Worm

## BM-112X

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
150/60 R17 M/C	66	H		TL
160/60 R17 M/C	69	H		TL



Husky Pro

SB-116

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/80 - 17 M/C	46	P	TT	TL
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	
80/90 - 17 M/C	44	P	TT	



Pro Racer SP

SB-118RC

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/80 - 14 M/C	43	S	TT	TL
100/80 - 14 M/C	48	S	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	TL
100/70 - 17 M/C	49	S		TL
90/80 - 17 M/C	46	S		TL
70/90 - 17 M/C	38	S		TL
80/90 - 17 M/C	44	S		TL



Thunder XX

SB-122

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/70 - 17 M/C	49	R		TL
120/70 - 17 M/C	58	R		TL
100/70 - 18 M/C	50	R		TL
120/70 - 18 M/C	59	R		TL



Thunder XP

SB-122R

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/60 - 17 M/C	55	R		TL
130/70 - 17 M/C	62	R		TL



Thunder XP

BM-122R

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
180/55 R17 M/C	73	H		TL
160/60 R17 M/C	69	H		TL



Samurai

SB-128

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
140/60 - 17 M/C*	63	R		TL
100/70 - 17 M/C*	49	S		TL
120/70 - 17 M/C*	58	R		TL
130/70 - 17 M/C*	62	H		TL
70/80 - 17 M/C	35	S	TT	TL
80/80 - 17 M/C	41	S	TT	TL
90/80 - 17 M/C	46	P	TT	TL
100/80 - 17 M/C*	52	H	TT	TL
110/80 - 17 M/C*	57	R		TL
120/80 - 17 M/C*	61	R		TL
50/90 - 17 M/C	24	S	TT	TL
60/90 - 17 M/C	30	P	TT	TL
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	TL
80/90 - 17 M/C	44	P	TT	TL
80/90 - 18 M/C	45	P	TT	TL
100/90 - 18 M/C	56	P	TT	TL



Samurai

BM-128

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
150/60 R17 M/C*	66	H		TL
160/60 R17 M/C*	69	H		TL

\*AVAILABLE IN RAISED WHITE LETTER (TL ONLY)

\*AVAILABLE IN RAISED WHITE LETTER (TL ONLY)



X-Hawk

## SB-130

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.75 - 17	41	P	TT	TL
2.75 - 18	42	P	TT	TL



## SB-131

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/90 - 18 M/C	51	P		TL



Katana

## SB-132

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/80 - 17 M/C*	46	P	TT	TL
70/90 - 17 M/C*	38	P	TT	TL
80/90 - 17 M/C*	44	P	TT	TL
90/90 - 17 M/C*	49	P	TT	TL

\*AVAILABLE IN RAISED WHITE LETTER (TL ONLY)



## SB-133

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 17	50	P	TT	
3.00 - 18	52	P	TT	



S-Blade

## SB-142

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
80/80 - 14 M/C	43	L	TT	TL
90/80 - 14 M/C	43	S	TT	TL
60/80 - 17 M/C	28	S	TT	TL
70/80 - 17 M/C	35	S	TT	TL
80/80 - 17 M/C	41	S	TT	TL
90/80 - 17 M/C	46	S	TT	TL
100/80 - 17 M/C	52	R	TT	TL
50/90 - 17 M/C	24	S	TT	TL
60/90 - 17 M/C	30	P	TT	TL
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	TL
80/90 - 17 M/C	44	P	TT	TL



Razor XP

## SB-148

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
150/60 - 17 M/C	66	H		TL
110/70 - 17 M/C	54	S	TT	TL
120/70 - 17 M/C	58	R	TT	TL
130/70 - 17 M/C	62	H	TT	TL
140/70 - 17 M/C	66	H		TL
90/80 - 17 M/C	46	S	TT	TL
100/80 - 17 M/C	52	H	TT	TL
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	TL
80/90 - 17 M/C	44	P	TT	TL
120/70 - 17 M/C	58	R	TT	TL
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	TL
80/90 - 17 M/C	44	P	TT	TL



X-Blade

## SC-102A

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/80 - 17 M/C	46	P	TT	TL
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	TL
80/90 - 17 M/C	44	P	TT	TL



Slash

## SB-151

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
150/60 - 17 M/C	66	H		TL
110/70 - 17 M/C	54	R	TT	TL
120/70 - 17 M/C	58	R	TT	TL
130/70 - 17 M/C	62	S	TT	TL
140/70 - 17 M/C	66	H	TT	TL
70/80 - 17 M/C	35	S	TT	TL
80/80 - 17 M/C	41	S	TT	TL
90/80 - 17 M/C	46	S	TT	TL
100/80 - 17 M/C	52	R	TT	TL
70/90 - 17 M/C	38	P	TT	TL
80/90 - 17 M/C	44	P	TT	TL



Falcon

## SB-154

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 18	55	L	TT	TL



## SB-150

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/80 - 14 M/C	48	P	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	TL
100/80 - 17 M/C	52	R	TT	TL
110/80 - 17 M/C	57	R	TT	TL
120/80 - 17 M/C	61	R	TT	TL
130/80 - 17 M/C	65	S	TT	TL



Spiderx

## SB-166

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
80/90 - 14	40	P	TT	TL
90/90 - 14	46	P	TT	TL



## SB-167

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3,00 - 17	45	P	TT	TL
90/90 - 18	51	P	TT	TL



Urban Grip

## SC-109R

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/80 - 17 M/C	61	R		TL
100/90 - 17 M/C	55	P		TL
80/100 - 17 M/C	46	P		TL

# Classic

Tires characterized by an extraordinary balance between traditional design and advanced technologies.



## Open Gas

High quality compounds combined with the latest technologies to give you a unique experience. You will love the journey.

To see the world in a grain of sand, and to see heaven in a wild flower, hold infinity in the palm of your hands, and eternity in an hour.



## Class Emotions

Classic

SB-135



Sprinter 201

S-201

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.25 - 17	33	L	TT	
2.50 - 18	40	L	TT	
2.75 - 18*	42	P	TT	

\*SB-201



Sprinter 201

S-201A

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 16	43	P	TT	
2.25 - 17	33	L	TT	
2.50 - 17	38	L	TT	
2.75 - 17	41	P	TT	
3.00 - 18	47	P	TT	
3.00 - 21	51	P	TT	



α-Tracker 202

S-202

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.25 - 16	55	P	TT	
3.00 - 17	45	P	TT	
2.50 - 18	40	L	TT	
3.00 - 18	47	P	TT	



Ranger XT

S-203

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.25 - 17	50	P	TT	
2.75 - 18	42	P	TT	



Rodeo 205

S-205

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.25 - 17	33	L	TT	
2.50 - 17	38	L	TT	



S-206

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.25 - 17	33	L	TT	



**B-Tracker 207**

## S-207

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.75 - 14	35	P	TT	
3.00 - 14	40	P	TT	
2.75 - 18	42	P	TT	
3.25 - 19	54	P	TT	
3.50 - 19	57	P	TT	



**Ranger 208**

## S-208

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 17	38	L	TT	
2.75 - 17	41/47	P	TT	
3.00 - 17	45/50	P	TT	
3.50 - 17	54	P	TT	
2.50 - 18	40	L	TT	
2.75 - 18	42/48	P	TT	
3.00 - 18*	47/52	P	TT	
3.50 - 18*	56	P	TT	

\*SB-208



## S-211

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 16	43/48	P	TT	



## S-212

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
4.00 - 17	62	P	TT	
4.50 - 17	67	P	TT	
4.00 - 18	64/69	P	TT	
4.50 - 18	70	P	TT	



**Betor**

## SB-134

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 17	50	P	TT	
3.00 - 16*	48	P	TT	
3.00 - 18*	52	P	TT	

\*SB-134A



**Classic**

## SB-135

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
5.00 - 16	69	S	TT	
3.50 - 17	54	P	TT	
4.00 - 17	62	P	TT	
4.50 - 17	67	S	TT	
3.50 - 18	56	P	TT	
4.00 - 18	64	P	TT	
4.50 - 18	70	S	TT	
3.50 - 19	57	P	TT	



# Motocross

For motorcyclists who are not afraid of the roughest terrain and need tires that are up to the challenge.



## Mud Law

Do you want to be always ready in front of any obstacle?

Try these tires to be secure.

You pray for rain, you gotta deal with the mud too. That's a part of it.



## Challenge Need

Maxi Grip SG1-F

SB-157



### X-Cross Pro

## SB-111A

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/90 - 14 M/C	51	M	TT	
70/100 - 14 M/C	37	M	TT	
80/100 - 14 M/C	43	M	TT	
90/100 - 14 M/C	49	M	TT	
90/100 - 16 M/C	52	M	TT	
70/100 - 19 M/C	42	M	TT	



### X-Cross

## SB-111

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 14	32	P	TT	
2.75 - 14	35	P	TT	
3.00 - 14	40	P	TT	
2.50 - 17	38	L	TT	
2.75 - 17	41	P	TT	
3.00 - 17	45	P	TT	
3.50 - 17	54	P	TT	
2.50 - 18	40	L	TT	
2.75 - 18	42	P	TT	
3.00 - 18	47	P	TT	
3.25 - 18	52	P	TT	
3.50 - 18	56	P	TT	
4.00 - 18	64	P	TT	
2.75 - 21	45	P	TT	TL



### Terra Cross 114R

## SB-114R

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.75 - 10	37	J	TT	
80/100 - 12	50	M	TT	
90/100 - 14 M/C	49	M	TT	
90/100 - 16 M/C	52	M	TT	
90/90 - 17 M/C	49	M	TT	
100/100 - 18 M/C	65	M	TT	
110/100 - 18 M/C	70	M	TT	
100/90 - 19 M/C	57	M	TT	
110/90 - 19 M/C	62	M	TT	



### Terra Cross 114F

## SB-114F

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 10	33	J	TT	
60/100 - 14 M/C	30	M	TT	
70/100 - 14 M/C	37	M	TT	
70/100 - 17 M/C	40	M	TT	
70/100 - 19 M/C	42	M	TT	
80/100 - 21 M/C	57	M	TT	



### X-Trim Cross

## SB-119

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/100 - 16 M/C	52	M	TT	
100/100 - 18 M/C	65	M	TT	
110/100 - 18 M/C	70	M	TT	



### AllTerra VX15

## SB-137

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/100 - 18 M/C	59	M	TT	



AllTerra VX15

SB-139

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/90 - 21 M/C	54	M	TT	



Terra Venture

SB-144

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/100 - 16 M/C	52	M	TT	
100/100 - 18 M/C	59	M	TT	
120/90 - 18 M/C	65	M	TT	



Terra Venture

SB-145

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
70/100 - 19 M/C	42	M	TT	
80/100 - 21 M/C	51	M	TT	



SB-120

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/90 - 21 M/C	54	R	TT	

F.I.M. ENDURO COMPETITION



SB-121

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/80 - 18 M/C	62	R	TT	
140/80 - 18 M/C	70	R	TT	
120/90 - 18 M/C	65	R	TT	

F.I.M. ENDURO COMPETITION



Maxi Grip SG1-R

SB-156

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
70/100 - 10	41	J	TT	
80/100 - 12	50	M	TT	
90/100 - 14 M/C	49	M	TT	
90/100 - 16 M/C	51	M	TT	
100/100 - 18 M/C	59	M	TT	
110/100 - 18 M/C	64	M	TT	
120/90 - 18 M/C	65	M	TT	
100/90 - 19 M/C	57	M	TT	
110/90 - 19 M/C	62	M	TT	
120/90 - 19 M/C	66	M	TT	



Maxi Grip SG1-F

SB-157

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
60/100 - 10	33	J	TT	
60/100 - 12	36	J	TT	
60/100 - 14 M/C	29	M	TT	
70/100 - 17 M/C	40	M	TT	
3.00(90/90)- 19M/C	49	M	TT	
70/100 - 19 M/C	49	M	TT	
80/100 - 21 M/C	51	M	TT	



Sigma Enduro

SB-163

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
140/80 - 18 M/C	70	M	TT	



Sigma Enduro

SB-164

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/100 - 21 M/C	57	R	TT	



# Dual Sport

For motorcyclists who don't give up the freedom to unleash the full potential of their vehicle, without worrying about the conditions of the road.



## Wheels of Freedom

High quality compounds combined with the latest technologies to give you a unique experience. You will love the journey. To see the world in a grain of sand, and to see heaven in a wild flower, hold infinity in the palm of your hands, and eternity in an hour.



## Without Limits

Street Enduro

SB-117



Trail

S-209

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 17	38	L	TT	
3.00 - 17	45	P	TT	
2.50 - 18	40	L	TT	
2.75 - 18	42	P	TT	
3.00 - 18	47	P	TT	



Trail

S-209A

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/80 - 14 M/C	48	P	TT	
70/90 - 14 M/C	34	P	TT	
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	
3.50 - 16	52	P	TT	
2.50 - 17	38	L	TT	
2.75 - 17	41	P	TT	
3.00 - 17	45	P	TT	
2.50 - 18	40	L	TT	
2.75 - 18	42	P	TT	
3.00 - 18	47	P	TT	
2.75 - 19	43	P	TT	
2.75 - 21	45	P	TT	



Street Enduro

SB-117

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/70 - 12	58	P		TL
130/70 - 12	62	P		TL
130/60 - 13 M/C	60	P		TL
110/70 - 13 M/C	48	P		TL
120/70 - 13 M/C	53	P		TL
130/70 - 13 M/C	57	P		TL
140/70 - 13 M/C	61	P		TL
150/70 - 13 M/C	64	S		TL
110/70 - 14 M/C	50	P	TT	TL
140/70 - 14 M/C	68	S	TT	TL
100/80 - 14 M/C	48	P		TL
110/80 - 14 M/C	59	S	TT	TL
70/90 - 14 M/C	34	P		TL
80/90 - 14 M/C	40	P		TL
90/90 - 14 M/C	46	P		TL
130/90 - 15 M/C	66	P	TT	TL
130/70 - 17 M/C	62	S		TL
140/70 - 17 M/C	66	R		TL
110/80 - 17 M/C	57	S		TL
130/80 - 17 M/C	65	S		TL
70/90 - 17 M/C	38	P		TL
80/90 - 17 M/C	44	P		TL
90/90 - 17 M/C	49	P		TL
110/90 - 17 M/C	60	P	TT	TL
80/90 - 18 M/C	45	P	TT	TL
90/90 - 18 M/C	51	P	TT	TL
100/90 - 18 M/C	56	P	TT	TL
90/90 - 19 M/C	52	P	TT	TL
150/70 R17 M/C*	69	R		TL



SB-107

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
130/70 - 17 M/C	62	S	TT	TL
100/80 - 17 M/C	52	R	TT	TL
130/80 - 17 M/C	65	S	TT	TL
110/80 - 18 M/C	58	P	TT	
80/90 - 21 M/C	48	P	TT	
90/90 - 21 M/C	54	R	TT	TL



S-217

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.25 - 17	50	P	TT	
2.75 - 18	42	P	TT	

\*BA-117



## SB-117

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
110/90 - 16 M/C	65	R		TL
100/80 - 17 M/C	52	R		TL
120/80 - 17 M/C	61	R		TL
100/80 - 18 M/C	53	P		TL
120/80 - 18 M/C	62	R		TL
90/90 - 21 M/C	54	S		TL



### Road Blazer

## SB-152

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
110/90 - 16 M/C	59	L	TT	



### Falcon

## SB-154

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 18	55	L	TT	TL



# Scooter Road

The ROAD SCOOTER range from Deli Tire is designed for alert riders looking for excellent dry grip and optimum wet performance.



## Neverending Journey

No compromise between performance and comfort. The best way to explore the environment without feeling kilometers.

I think it is my adventure, my trip, my journey, and I guess my attitude is, let the chips fall where they may.



## Pure Strenght

Slash

SB-151





## S-220

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/90 - 12	54	P		TL



## Viper 222

## S-222

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
70/90 - 14 M/C	34	P	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	TL



## S-223

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 10	42	J		TL
100/80 - 10	53	J		TL
100/90 - 10	56	J		TL
120/90 - 10	66	J		TL
130/90 - 10	70	J		TL



## S-224

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/70 - 10	54	L		TL
90/90 - 10	50	J		TL
100/90 - 10	56	J		TL
120/90 - 10	66	J		TL
130/90 - 10	70	J		TL
120/70 - 12	58	M		TL
130/70 - 12	62	M		TL
140/70 - 12	60	L		TL
130/60 - 13 M/C	60	M		TL
140/60 - 13 M/C	57	L		TL



## S-239

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 10	42	J	TT	TL



## S-240

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 8	38	J	TT	TL
2.75 - 10	37	J	TT	



Storm

**SB-106**

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/80 - 16 M/C	50	P		TL
110/80 - 16 M/C	55	S		TL
90/90 - 16 M/C	48	P		TL



Storm SP

**SB-106R**

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
140/60 - 14 M/C	64	S		TL
150/60 - 14 M/C	62	S		TL
130/90 - 15 M/C	66	P		TL
130/80 - 16 M/C	64	P		TL



Thunder

**SB-108**

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/70 - 14 M/C	53	L		TL
120/70 - 14 M/C	55	P		TL
80/80 - 14 M/C	43/53	L		TL
90/80 - 14 M/C	43	S		TL
110/80 - 14 M/C	59	M		TL
80/80 - 16 M/C	46	M		TL
90/80 - 16 M/C	51	S		TL
100/80 - 16 M/C	50	P		TL



Venom

**SB-109**

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
90/80 - 16 M/C	51	S	TT	TL
100/80 - 16 M/C	50	P		TL
70/90 - 16 M/C	36	P	TT	TL
80/90 - 16 M/C	43	P	TT	TL



X-Worm

**SB-112**

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
140/60 - 14 M/C	64	S		TL
100/70 - 14 M/C	53	L		TL
110/70 - 14 M/C	50	P		TL
120/70 - 14 M/C	55	P		TL
140/70 - 14 M/C	68	P		TL
3.50 - 8*	46	M		TL
130/70 - 14 M/C*	59	R		TL



Sea Hawk

**SB-115**

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/70 - 14 M/C	53	L		TL
110/70 - 14 M/C	50	P		TL
120/70 - 14 M/C	55	P		TL
90/80 - 14 M/C	43	S	TT	TL
50/100 - 14 M/C	19	P	TT	TL
60/90 - 14 M/C	26	P	TT	
70/90 - 14 M/C	34	P	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	TL

\*SB-112A



City Gripper

SB-124F

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/70 - 12	58	S		TL
110/90 - 13 M/C	56	P		TL
120/70 - 14 M/C	55	S		TL



City Gripper

SB-124R

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
130/70 - 12	62	P		TL
130/70 - 13 M/C	57	P		TL
180/55 - 14 M/C	70	S		TL
140/60 - 14 M/C	64	S		TL
160/60 - 14 M/C	65	S		TL



SB-125

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
140/70 - 16 M/C	65	P		TL



SB-126

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.75 - 16	40	P		TL



Samurai

SB-128

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
140/60 - 13 M/C	63	P		TL
120/70 - 14 M/C	55	S		TL
140/70 - 14 M/C	68	S		TL
80/80 - 14 M/C	43	L	TT	TL
90/80 - 14 M/C	43	S	TT	TL
100/80 - 14 M/C	48	P	TT	TL
110/80 - 14 M/C	59	M		TL
70/90 - 14 M/C	34	P	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	TL
120/70 - 15 M/C	56	S		TL



Entire Force

SB-129

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 16	43	P		TL



### Katana

## SB-132

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
70/90 - 14 M/C*	34	P	TT	TL
80/90 - 14 M/C*	40	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C*	46	P	TT	TL

\*AVAILABLE IN RAISED WHITE LETTER (TL ONLY)



## SC-101

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 10	42	J		TL
120/90 - 10	66	J		TL
130/90 - 10	70	J		TL
150/80 - 10	65	L		TL
120/70 - 12	58	P		TL
130/70 - 12	62	P		TL
130/60 - 13 M/C	60	M		TL



### Razor XP

## SB-148

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/80 - 12	65	P	TT	TL
130/80 - 12	69	P	TT	TL
100/90 - 12	59	J	TT	TL
110/90 - 12	64	P	TT	TL
120/70 - 14 M/C	55	S	TT	TL
140/70 - 14 M/C	68	S	TT	TL
90/80 - 14 M/C	43	S	TT	TL
100/80 - 14 M/C	48	P	TT	TL
110/80 - 14 M/C	59	S	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	TL



### Slash

## SB-151

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
110/70 - 13 M/C	48	P	TT	TL
120/70 - 13 M/C	53	P	TT	TL
130/70 - 13 M/C	63	P	TT	TL
140/70 - 13 M/C	61	P	TT	TL
120/70 - 14 M/C	55	S	TT	TL
140/70 - 14 M/C	68	S	TT	TL
80/80 - 14 M/C	43	L	TT	TL
90/80 - 14 M/C	43	S	TT	TL
100/80 - 14 M/C	48	P	TT	TL
110/80 - 14 M/C	59	S	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	TL



## SC-102

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.50 - 10	51	J	TT	TL
120/70 - 12	58	S		TL
130/70 - 12	62	P		TL
140/70 - 12	60	L		TL
130/60 - 13 M/C	60	P		TL
140/60 - 13 M/C	57	P		TL
120/80 - 16 M/C	60	P		TL



## SC-103

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/70 - 10	54	L		TL
100/80 - 10	53	L		TL
110/70 - 11	51	L		TL
120/70 - 11	50	L		TL
120/70 - 13 M/C	53	P	TT	TL



X-Blade

SC-102A

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
110/70 - 12	47	L		TL
150/70 - 13 M/C	64	S		TL
100/80 - 14 M/C	48	P	TT	TL
110/80 - 14 M/C	59	M		TL
120/80 - 14 M/C	58	S		TL
70/90 - 14 M/C	34	P	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40	P	TT	TL
90/90 - 14 M/C	46	P	TT	TL
100/90 - 14 M/C	57	P		TL
100/80 - 16 M/C	50	P		TL



SC-105

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
130/90 - 10	70	J		TL



Eagle

SC-107

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 10	42	J	TT	TL



SC-104

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/90 - 10	56	L		TL



Musso

SC-108

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.50 - 10	51	J	TT	TL
100/90 - 10	56	J		TL
120/80 - 12	65	P	TT	TL
130/80 - 12	69	P	TT	TL



Optimo

SC-106

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/90 - 10	66	J		TL
130/90 - 10	70	J		TL
120/70 - 12	51	L		TL
130/70 - 12	56	L		TL



SC-111

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
100/90-10	56	J		TL
3.50 - 10	59	J	TT	TL



Urban Grip

## SC-109F

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
110/70 - 11	51	L	TT	TL
110/70 - 12	47	L		TL
120/70 - 12	58	S		TL
90/90 - 12	54	J	TT	TL
100/90 - 12	59	J		TL
110/90 - 12	64	P		TL
110/70 - 13 M/C	48	P		TL
110/90 - 13 M/C	56	P		TL
110/70 - 14 M/C	50	P	TT	TL
120/70 - 14 M/C	55	S		TL
80/80 - 14 M/C	43	P	TT	TL
70/90 - 14 M/C	34	P	TT	TL
80/90 - 14 M/C	40/46	P	TT	TL
90/80 - 14 M/C	49	P		TL
120/80 - 14M/C	58	S		TL
80/90 - 15 M/C	51	J		TL
120/70 - 15 M/C	56	S		TL
110/70 - 16 M/C	52	S		TL
90/80 - 16 M/C	51	S	TT	TL
100/80 - 16 M/C	50	P		TL
80/90 - 16 M/C	48	S	TT	TL



Urban Grip

## SC-109R

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.50 - 10	51	J	TT	TL
90/100 - 10	53	J	TT	TL
120/70 - 10	54	L	TT	TL
110/80 - 10	58	J	TT	TL
90/90 - 10	50	J	TT	TL
100/90 - 10	56	J	TT	TL
130/70 - 12	62	P		TL
110/90 - 12	64	P		TL
130/60 - 13 M/C	60	P		TL
140/60 - 13 M/C	63	P		TL
120/70 - 13 M/C	53	P		TL
130/70 - 13 M/C	63	P		TL
150/70 - 13 M/C	64	S		TL
140/60 - 14 M/C	64	S		TL
160/60 - 14 M/C	65	S		TL
100/70 - 14 M/C	53	L	TT	TL
140/70 - 14 M/C	68	S		TL
150/70 - 14 M/C	66	S		TL
100/80 - 14 M/C	48	P	TT	TL
110/80 - 14 M/C*	59	S		TL
90/90 - 14 M/C	46/52	P	TT	TL
100/90 - 14 M/C	57	P		TL
160/60 - 15 M/C	67	S		TL
130/70 - 16 M/C	61	S	TT	TL
120/80 - 16 M/C	60	P		TL

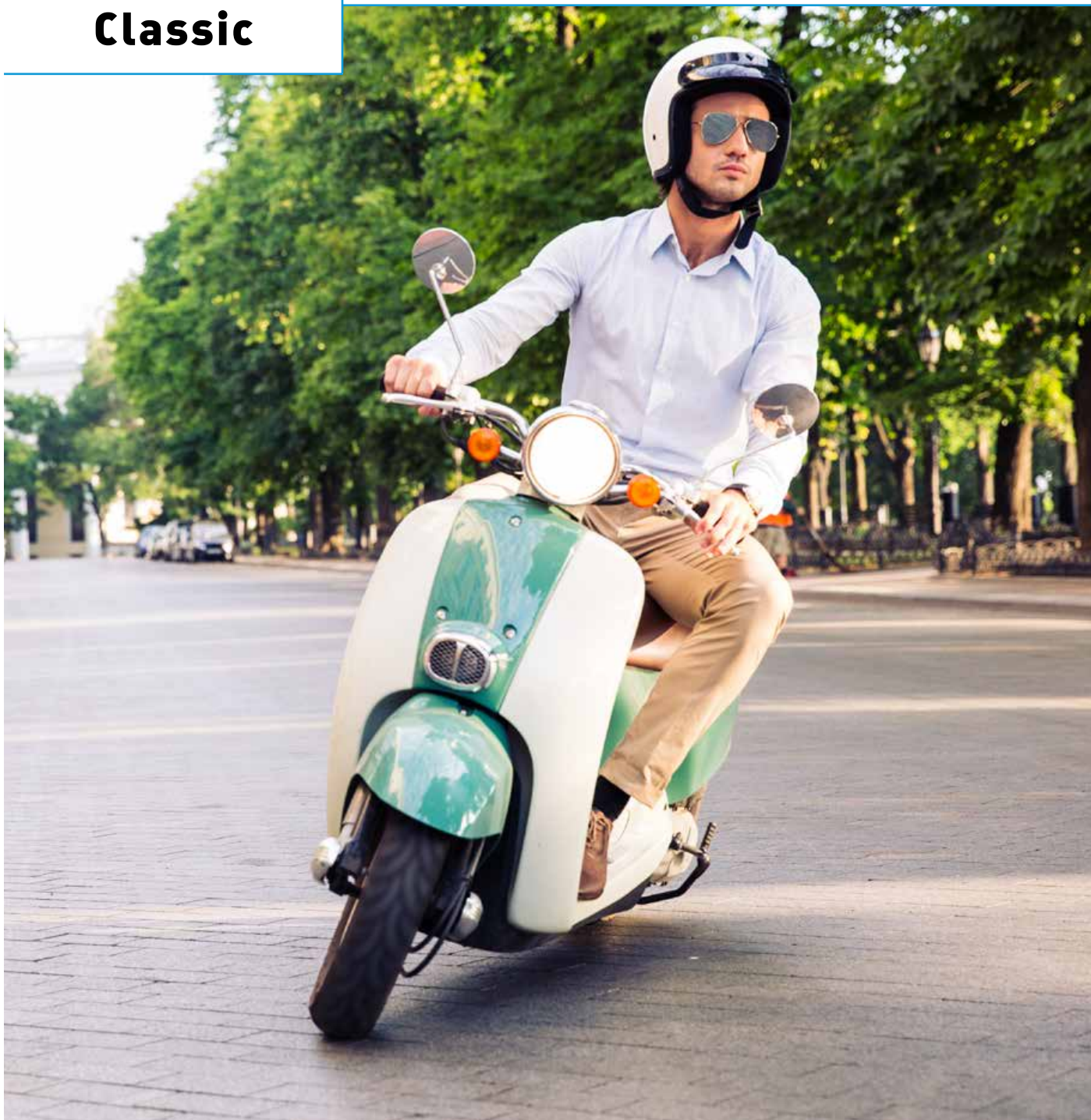


## SC-114

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2.50 - 10	33	F	TT	TL

## Scooter Classic

For motorcyclists and for their tires, they prefer safety, durability and reliability to move around in the urban jungle.



## Swinging Times

If city road are your daily tracks, this kind of tire will be your best travel companion.

Be in symbiosis with the asphalt.

Grab your wheels and go down to the city,

See people, do things. Don't waste your energy.

Never stop painting your own space.



**Safety  
First**

S-231



S-219

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.50 - 8	46	J	TT	
3.50 - 10	51	J	TT	TL



S-227

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 8	37	J	TT	



S-230

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.50 - 8	46	J	TT	



S-231

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.50 - 8	46	J	TT	
3.00 - 10	42	J	TT	
3.50 - 10	51	J	TT	



S-232

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.50 - 10	51	J	TT	



S-236

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.50 - 10	51	J	TT	TL



S-238

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.50 - 8	46	J	TT	
3.50 - 8	46	M		TL



# Speedway

Speeding anti-clockwise. One gear and no brakes!  
The roar and the smell of methanol say it all.  
Champions ride DeliTire speedway tires.



Speedway Front

**SB-149**

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
2* 1/4 - 19	30	P	TT	



Speedway Rear

**SB-136**

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.00 - 17	45	P	TT	
3.75 - 19	61	P	TT	



Speedway Rear

**SB-165**

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
3.75 - 19	61	P	TT	TL

# Winter Tires

Get ready to hop on your scooter in winter too.  
DeliTire winter scooter tires will successfully face snow, ice and low temperatures.



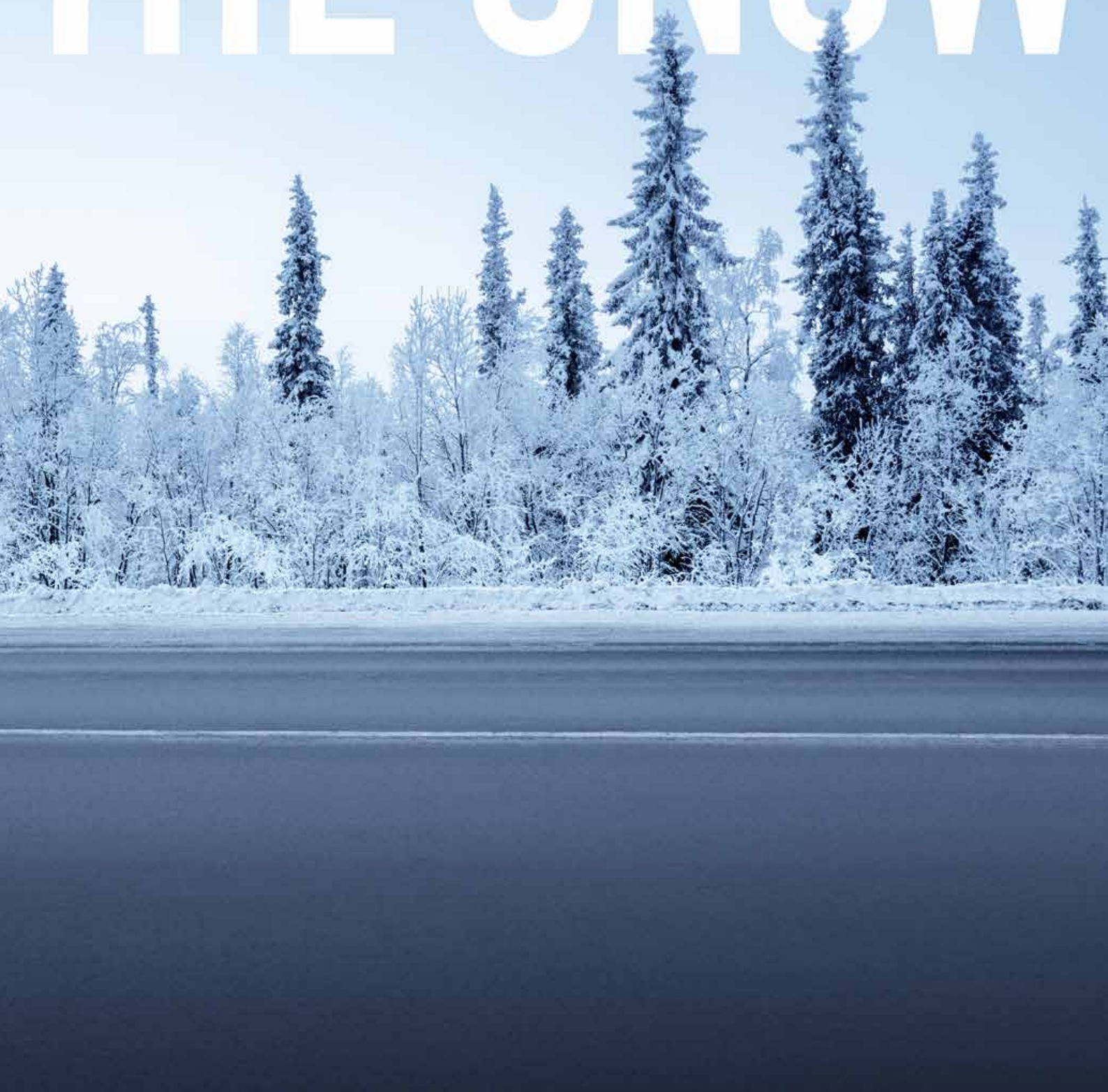
Win T-Berg

## SB-158

SIZE	LOAD INDEX	SPEED SYMBOL	TT	TL
120/70 - 12	51	P		TL
130/70 - 12	56	P		TL

130/70 - 13 M/C	63	P	TT	TL
140/70 - 14 M/C	68	P	TT	TL
130/70 - 17 M/C	62	R	TT	TL
100/80 - 17 M/C	52	R	TT	TL

# GRIP THE SNOW



## 8"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
3.00 - 8	S-227	---	37	J	4PR	TT		2,50	80	362	SWL		---	
3.00 - 8	S-240	---	38	J	4PR	TT	TL	2,50	84	362	SWL	DELI	---	
3.50 - 8	S-219	---	46	J	4PR	TT		2,50	92	386	SWL		o	
3.50 - 8	S-230	---	46	J	4PR	TT		2,50	92	386	SWL		o	
3.50 - 8	S-231	---	46	J	4PR	TT		2,50	92	386	SWL		o	
3.50 - 8	S-238	---	46	J	4PR	TT		2,50	92	386	SWL		---	
3.50 - 8	S-238	---	46	M	4PR		TL	2,50	92	386		DELI	o	
3.50 - 8	SB-112A	X-WORM	46	M	4PR		TL	2,50	92	386		DELI	o	
3.50 - 8	SC-110	---	46	M	4PR		TL	2,50	92	386		DELI	o	

## 10"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
2.50 - 10	SB-114F	TERRA CROSS 114F	33	J	4PR	TT		1,75	68	389	SWL	DELI	---	
2.50 - 10	SC-113	---	33	F	4PR		TL	1,75	68	389	SWL	DELI	---	
2.50 - 10	SC-114	---	33	F	4PR		TL	1,75	68	389	SWL	DELI	---	
2.50 - 10	SC-115	VOLTRAX	33	F	4PR		TL	1,75	68	389	SWL	DELI	---	
2.75 - 10	S-240	---	37	J	4PR	TT		1,85	72	399		DELI	---	
2.75 - 10	SB-114R	TERRA CROSS 114R	37	J	4PR	TT		1,85	72	399	SWL	DELI	---	
2.75 - 10	SC-115	VOLTRAX	38	J	4PR	TT	TL	1,75	72	399	SWL	DELI	---	
3.00 - 10	S-223	WOLF	42	J	4PR		TL	2,15	80	413		DELI	o	
3.00 - 10	S-231	---	42	J	4PR	TT		2,15	80	413	SWL		---	
3.00 - 10	S-239	---	42	J	4PR	TT	TL	2,15	80	413		DELI	o	
3.00 - 10	SC-101	---	42	J	4PR		TL	2,15	80	413		DELI	o	
3.00 - 10	SC-107	EAGLE	42	J	4PR	TT	TL	2,15	80	413		DELI	o	
3.00 - 10	SC-116	VOLTRAX	42	J	4PR	TT	TL	2,50	84	413	SWL	DELI	---	
3.50 - 10	S-219	---	51	J	4PR	TT	TL	2,50	92	437	SWL		o	
3.50 - 10	S-231	---	51	J	4PR	TT		2,50	92	437	SWL		---	
3.50 - 10	S-232	---	51	J	4PR	TT		2,50	92	437	SWL		---	
3.50 - 10	S-236	---	51	J	4PR	TT	TL	2,50	92	437	SWL		o	
3.50 - 10	SC-102	---	51	J	4PR	TT	TL	2,50	92	437	SWL		o	
3.50 - 10	SC-108	MUSSO	51	J	4PR	TT	TL	2,50	92	437		DELI	o	
3.50 - 10	SC-109R	URBAN GRIP	51	J	4PR	TT	TL	2,50	92	437	SWL	DELI	o	
3.50 - 10	SC-111	---	59	J	4PR	TT	TL	2,50	92	437	SWL	DELI	o	
120/70-10	S-224	---	54	L	4PR		TL	3,50	122	422		DELI	o	
120/70-10	SC-103	---	54	L	4PR		TL	3,50	122	422		DELI	o	
120/70-10	SC-109R	URBAN GRIP	54	L	4PR	TT	TL	3,50	122	422	SWL	DELI	o	
100/80-10	S-223	---	53	J	4PR		TL	2,50	101	414		DELI	o	
100/80-10	SC-103	---	53	L	4PR		TL	2,50	101	414		DELI	o	
110/80-10	SC-109R	---	58	J	4PR	TT	TL	2,50	109	430	SWL	DELI	o	
150/80-10	SC-101	---	65	L	2PR		TL	3,50	150	494		DELI	o	
90/90 -10	S-224	---	50	J	4PR		TL	2,15	90	416		DELI	o	
90/90 -10	SC-109R	URBAN GRIP	50	J	4PR	TT	TL	2,15	90	416	SWL	DELI	o	
90/90 -10	SC-115	VOLTRAX	55	J	6PR	TT	TL	2,15	90	416	SWL	DELI	o	
100/90-10	S-223	---	56	J	4PR		TL	2,50	101	434		DELI	o	
100/90-10	S-224	---	56	J	4PR		TL	2,50	101	434		DELI	o	
100/90-10	SC-104	---	56	L	4PR		TL	2,50	101	434		DELI	o	
100/90-10	SC-108	MUSSO	56	J	4PR		TL	2,50	101	434		DELI	o	

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
100/90-10	SC-111	---	56	J	4PR		TL	2,50	101	434		DELI	o	
100/90-10	SC-109R	URBAN GRIP	56	J	4PR	TT	TL	2,50	101	434	SWL	DELI	o	
100/90-10	SC-116	VOLTRAX	61	J	6PR	TT	TL	2,50	101	434	SWL	DELI	o	
120/90-10	S-223	---	66	J	4PR		TL	2,75	119	470		DELI	o	
120/90-10	S-224	---	66	J	4PR		TL	2,75	119	470		DELI	o	
120/90-10	SC-101	---	66	J	4PR		TL	2,75	119	470		DELI	o	
120/90-10	SC-106	OPTIMO	66	J	4PR		TL	2,75	119	470		DELI	o	
130/90-10	S-223	---	70	J	4PR		TL	3,00	129	488		DELI	o	
130/90-10	S-224	---	70	J	4PR		TL	3,00	129	488		DELI	o	
130/90-10	SC-101	---	70	J	4PR		TL	3,00	129	488		DELI	o	
130/90-10	SC-105	---	70	J	4PR		TL	3,00	129	488		DELI	o	
130/90-10	SC-106	OPTIMO	70	J	4PR		TL	3,00	129	488		DELI	o	
60/100-10	SB-157	Maxi Grip SG1-F	33	J	4PR	TT		1,4	61	374	SWL	DELI		
70/100-10	SB-156	Maxi Grip SG1-R	41	J	4PR	TT		1,6	68	394	SWL	DELI		
90/100-10	SC-109R	URBAN GRIP	53	J	4PR	TT	TL	2,15	90	434	SWL	DELI		

## 11"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
110/70 - 11	SC-103	---	51	L	4PR		TL	3,00	110	433		DELI	o	
110/70 - 11	SC-109F	---	51	L	4PR		TL	3,00	110	433	SWL	DELI	o	
120/70 - 11	SC-103	---	56	L	6PR		TL	3,50	122	447		DELI	o	

## 12"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
110/70 - 12	SC-102A	X-BLADE	47	L	4PR		TL	3,00	110	459		DELI	o	
110/70 - 12	SC-109F	URBAN GRIP	52	L	6PR		TL	3,00	110	459		DELI	o	
110/70 - 12	SC-116	VOLTRAX	53	M	6PR	TT	TL	3,00	110	459	SWL	DELI	o	
120/70 - 12	S-224	---	58	M	4PR		TL	3,50	122	473		DELI	---	
120/70 - 12	SB-124F	CITY GRIPPER	58	S	4PR		TL	3,50	122	473		DELI	o	
120/70 - 12	SC-101	---	58	P	4PR		TL	3,50	122	473		DELI	---	
120/70 - 12	SC-102	---	58	S	4PR		TL	3,50	122	473		DELI	o	
120/70 - 12	SC-106	OPTIMO	51	L	4PR		TL	3,50	122	473		DELI	o	
120/70 - 12	SC-109F	URBAN GRIP	58	S	4PR		TL	3,50	122	473		DELI	o	
120/70 - 12	SB-117	STREET ENDURO	58	P	4PR		TL	3,50	122	473		DELI	o	
120/70 - 12	SB-158	WIN T-BERG	51	P	4PR		TL	3,50	122	473		DELI	o	
130/70 - 12	SB-117	STREET ENDURO	62	P	4PR		TL	3,50	129	487		DELI	o	
130/70 - 12	S-224	---	62	M	4PR		TL	3,50	129	487		DELI	---	
130/70 - 12	SB-124R	CITY GRIPPER	62	P	4PR		TL	3,50	129	487		DELI	o	
130/70 - 12	SB-158	WIN T-BERG	56	P	4PR		TL	3,50	122	473		DELI	o	
130/70 - 12	SC-101	---	62	P	4PR		TL	3,50	129	487		DELI	---	
130/70 - 12	SC-102	---	62	P	4PR		TL	3,50	129	487		DELI	o	
130/70 - 12	SC-106	OPTIMO	56	L	4PR		TL	3,50	129	487		DELI	o	
130/70 - 12	SC-109R	URBAN GRIP	62	P	4PR		TL	3,50	129	487		DELI	o	
140/70 - 12	S-224	---	60	L	4PR		TL	3,75	139	501		DELI	o	
140/70 - 12	SC-102	---	60	L	4PR		TL	3,75	139	501		DELI	o	
100/80 - 12	S-220	---	56	J	4PR		TL	2,50	101	465	SWL	DELI	---	
120/80 - 12	SB-148	RAZOR XP	65	P	4PR	TT	TL	2,75	119	497	SWL	DELI	---	

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
120/80 - 12	SC-108	MUSSO	65	P	4PR	TT	TL	2,75	119	497	SWL	DELI	---	
130/80 - 12	SB-148	RAZOR XP	69	P	4PR	TT	TL	3,00	129	513	SWL	DELI	---	
130/80 - 12	SC-108	MUSSO	69	P	4PR	TT	TL	3,00	129	513	SWL	DELI	---	
90/90 - 12	S-220	---	54	P	4PR		TL	2,15	90	467		DELI	o	
90/90 - 12	SC-109F	URBAN GRIP	54	J	4PR	TT	TL	2,15	90	467	SWL	DELI	o	
90/90 - 12	SC-115	VOLTRAX	54	J	4PR	TT	TL	2,15	90	467	SWL	DELI	---	
100/90 - 12	SB-148	RAZOR XP	59	J	4PR	TT	TL	2,50	101	485	SWL	DELI	---	
100/90 - 12	SC-109F	URBAN GRIP	59	J	4PR		TL	2,50	101	485	SWL	DELI	o	
100/90 - 12	SC-115	VOLTRAX	59	M	4PR	TT	TL	2,50	101	485	SWL	DELI	o	
110/90 - 12	SC-109F	URBAN GRIP	64	P	4PR		TL	2,50	109	503		DELI	o	
110/90 - 12	SC-109R	URBAN GRIP	64	P	4PR		TL	2,50	109	503		DELI	o	
110/90 - 12	SB-148	RAZOR XP	64	P	4PR	TT	TL	2,50	109	503	SWL	DELI	---	
110/90 - 12	SC-116	VOLTRAX	64	P	4PR	TT	TL	2,50	109	503	SWL	DELI	---	
60/100 - 12	SB-157	Maxi Grip SG1-F	36	J	4PR	TT		1,4	60	425	SWL	DELI	---	
80/100 - 12	SB-114R	TERRA CROSS 114R	50	M	4PR	TT		1,85	80	465	SWL	DELI	o	
80/100 - 12	SB-156	Maxi Grip SG1-R	50	M	4PR	TT		1,85	80	465	SWL	DELI	---	

## 13"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
130/60 - 13 M/C	S-224	---	60	M	4PR		TL	3,50	129	486		DELI	---	
130/60 - 13 M/C	SC-101	---	60	M	4PR		TL	3,50	129	486		DELI	o	
130/60 - 13 M/C	SC-102	---	60	P	4PR		TL	3,50	129	486		DELI	o	
130/60 - 13 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	60	P	4PR		TL	3,50	129	486		DELI	o	
130/60 - 13 M/C	SB-117	STREET ENDURO	60	P	4PR		TL	3,50	129	486		DELI	o	
140/60 - 13 M/C	S-224	---	57	L	4PR		TL	3,75	139	498		DELI	o	
140/60 - 13 M/C	SB-128	SAMURAI	63	P	4PR		TL	3,75	139	498		DELI	o	
140/60 - 13 M/C	SC-102	---	57	P	4PR		TL	3,75	139	498		DELI	o	
140/60 - 13 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	54	P	6PR		TL	3,75	139	498		DELI	o	
110/70 - 13 M/C	SB-117	STREET ENDURO	48	P	4PR		TL	3,00	110	484	SWL	DELI	o	
110/70 - 13 M/C	SB-151	SLASH	48	P	4PR	TT	TL	3,00	110	484	SWL	DELI	---	
110/70 - 13 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	48	P	4PR		TL	3,00	110	484	SWL	DELI	o	
110/70 - 13 M/C	SC-116	VOLTRAX	55	P	6PR	TT	TL	3,00	110	484	SWL	DELI	o	
120/70 - 13 M/C	SB-117	STREET ENDURO	53	P	4PR		TL	3,50	122	498	SWL	DELI		
120/70 - 13 M/C	SB-151	SLASH	53	P	4PR	TT	TL	3,50	122	498	SWL	DELI	o	
120/70 - 13 M/C	SC-103	-	53	P	4PR	TT	TL	3,50	122	498	SWL	DELI	o	
120/70 - 13 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	53	P	4PR		TL	3,50	122	498	SWL	DELI	o	
130/70 - 13 M/C	SB-117	STREET ENDURO	57	P	4PR		TL	3,50	129	512	SWL	DELI		
130/70 - 13 M/C	SB-124R	CITY GRIPPER	57	P	4PR		TL	3,50	129	512		DELI	o	
130/70 - 13 M/C	SB-151	SLASH	63	P	6PR	TT	TL	3,50	129	512	SWL	DELI		
130/70 - 13 M/C	SB-158	WIN T-BERG	63	P	6PR	TT	TL	3,50	129	512	SWL	DELI	o	
130/70 - 13 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	63	P	4PR		TL	3,50	129	512	SWL	DELI	o	
130/70 - 13 M/C	SC-116	VOLTRAX	63	P	6PR	TT	TL	3,50	129	512	SWL	DELI	---	
140/70 - 13 M/C	SB-117	STREET ENDURO	61	P	4PR		TL	3,75	139	526	SWL	DELI		
140/70 - 13 M/C	SB-151	SLASH	61	P	4PR	TT	TL	3,75	139	526	SWL	DELI	o	
150/70 - 13 M/C	SB-117	STREET ENDURO	64	S	4PR		TL	4,25	151	540	SWL	DELI	---	
150/70 - 13 M/C	SC-102A	X-BLADE	64	S	4PR		TL	4,25	151	540		DELI	o	
150/70 - 13 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	64	S	4PR		TL	4,25	151	540		DELI	o	
110/90 - 13 M/C	SB-124F	CITY GRIPPER	56	P	4PR		TL	2,50	109	528		DELI	o	
110/90 - 13 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	56	P	4PR		TL	2,50	109	528		DELI	o	

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
2.50 - 14	SB-111	X-CROSS	32	P	4PR	TT		1,60	65	492	SWL	DELI	---	
2.75 - 14	S-207	β-TRACKER 207	35	P	4PR	TT		1,85	75	512	SWL		---	
2.75 - 14	SB-111	X-CROSS	35	P	4PR	TT		1,85	75	512	SWL	DELI	---	
3.00 - 14	S-207	β-TRACKER 207	40	P	4PR	TT		1,85	80	526	SWL		o	
3.00 - 14	SB-111	X-CROSS	40	P	4PR	TT		1,85	80	526	SWL	DELI	---	
180/55 - 14 M/C	SB-124R	CITY GRIPPER	70	S	4PR		TL	5,50	178	554	SWL	DELI	---	
140/60 - 14 M/C	SB-106R	STORM SP	64	S	4PR		TL	3,75	139	524	SWL	DELI	---	
140/60 - 14 M/C	SB-112	X-WORM	64	S	4PR		TL	3,75	139	524		DELI	o	
140/60 - 14 M/C	SB-124R	CITY GRIPPER	64	S	4PR		TL	3,75	139	524	SWL	DELI	o	
140/60 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	64	S	4PR		TL	3,75	139	524		DELI	o	
150/60 - 14 M/C	SB-106R	STORM SP	62	S	4PR		TL	4,25	151	536	SWL	DELI	---	
160/60 - 14 M/C	SB-124R	CITY GRIPPER	65	S	4PR		TL	4,50	161	548	SWL	DELI	---	
160/60 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	65	S	4PR		TL	4,50	161	548	SWL	DELI	---	
100/70 - 14 M/C	SB-108	THUNDER	53	L	4PR		TL	2,75	100	496		DELI	o	
100/70 - 14 M/C	SB-112	X-WORM	53	L	4PR		TL	2,75	100	496	SWL	DELI	---	
100/70 - 14 M/C	SB-115	SEA HAWK	53	L	4PR		TL	2,75	100	496	SWL	DELI	---	
100/70 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	53	L	6PR	TT	TL	2,75	100	496	SWL	DELI	---	
110/70 - 14 M/C	SB-112	X-WORM	50	P	4PR		TL	3,00	110	510	SWL	DELI	---	
110/70 - 14 M/C	SB-115	SEA HAWK	50	P	4PR		TL	3,00	110	510	SWL	DELI	---	
110/70 - 14 M/C	SB-117	STREET ENDURO	50	P	4PR	TT	TL	3,00	110	510	SWL	DELI	---	
110/70 - 14 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	50	P	4PR	TT	TL	3,00	110	510	SWL	DELI	o	
120/70 - 14 M/C	SB-108	THUNDER	55	P	4PR		TL	3,50	122	524	SWL	DELI	---	
120/70 - 14 M/C	SB-112	X-WORM	55	P	4PR		TL	3,50	122	524		DELI	o	
120/70 - 14 M/C	SB-115	SEA HAWK	55	P	4PR		TL	3,50	122	524	SWL	DELI	---	
120/70 - 14 M/C	SB-124F	CITY GRIPPER	55	S	4PR		TL	3,50	122	524	SWL	DELI	o	
120/70 - 14 M/C	SB-128	SAMURAI	55	S	4PR		TL	3,50	122	524	SWL	DELI	o	
120/70 - 14 M/C	SB-148	RAZOR XP	55	S	4PR	TT	TL	3,50	122	524	SWL	DELI	---	
120/70 - 14 M/C	SB-151	SLASH	55	S	4PR	TT	TL	3,50	122	524	SWL	DELI	---	
120/70 - 14 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	55	S	4PR		TL	3,50	122	524	SWL	DELI	o	
130/70 - 14 M/C	SB-112A	X-WORM	59	R	4PR		TL	3,50	129	538	SWL	DELI	---	
140/70 - 14 M/C	SB-112	X-WORM	68	P	4PR		TL	3,75	139	552		DELI	o	
140/70 - 14 M/C	SB-117	STREET ENDURO	68	S	6PR	TT	TL	3,75	139	552	SWL	DELI	o	
140/70 - 14 M/C	SB-128	SAMURAI	68	S	4PR		TL	3,75	139	552		DELI	o	
140/70 - 14 M/C	SB-148	RAZOR XP	68	S	6PR	TT	TL	3,75	139	552	SWL	DELI	o	
140/70 - 14 M/C	SB-151	SLASH	68	S	6PR	TT	TL	3,75	139	552	SWL	DELI	---	
140/70 - 14 M/C	SB-158	WIN T-BERG	68	P	6PR	TT	TL	3,75	139	552	SWL	DELI	o	
140/70 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	68	S	4PR		TL	3,75	139	552	SWL	DELI	o	
150/70 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	66	S	4PR		TL	4,25	151	566	SWL	DELI	o	
80/80 - 14 M/C	SB-108	THUNDER	43	L	4PR		TL	1,85	80	484		DELI	---	
80/80 - 14 M/C	SB-108	THUNDER	53	L	4PR		TL	1,85	80	484		DELI	o	
80/80 - 14 M/C	SB-128	SAMURAI	43	L	4PR	TT	TL	1,85	80	484	SWL	DELI	---	
80/80 - 14 M/C	SB-142	S-BLADE	43	L	4PR	TT	TL	1,85	80	484	SWL	DELI	---	
80/80 - 14 M/C	SB-151	SLASH	43	P	4PR	TT	TL	1,85	80	484	SWL	DELI	o	
80/80 - 14 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	43	P	6PR	TT	TL	1,85	80	484	SWL	DELI	---	
90/80 - 14 M/C	SB-108	THUNDER	43	S	4PR		TL	2,15	90	500		DELI	---	
90/80 - 14 M/C	SB-115	SEA HAWK	43	S	4PR	TT	TL	2,15	90	500	SWL	DELI	---	
90/80 - 14 M/C	SB-118RC	PRO RACER SP	43	S	4PR	TT	TL	2,15	90	500	SWL	DELI	---	

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
90/80 - 14 M/C	SB-128	SAMURAI	43	S	4PR	TT	TL	2,15	90	500	SWL	---		
90/80 - 14 M/C	SB-142	S-BLADE	43	S	4PR	TT	TL	2,15	90	500	SWL	DELI	---	
90/80 - 14 M/C	SB-148	RAZOR XP	43	S	4PR	TT	TL	2,15	90	500	SWL	DELI	---	
90/80 - 14 M/C	SB-151	SLASH	43	S	4PR	TT	TL	2,15	90	500	SWL	DELI	---	
90/80 - 14 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	49	P	4PR	TT	TL	2,15	90	500	SWL	DELI	o	
90/80 - 14 M/C	SC-115	VOLTRAX	43	S	4PR	TT	TL	2,15	90	500	SWL	DELI	o	
100/80 - 14 M/C	S-209A	TRAIL	48	P	4PR	TT		2,50	101	516	SWL	DELI	---	
100/80 - 14 M/C	SB-117	STREET ENDURO	48	P	4PR		TL	2,50	101	516	SWL	DELI	---	
100/80 - 14 M/C	SC-115	VOLTRAX	48	P	4PR	TT	TL	2,50	101	516	SWL	DELI	---	
100/80 - 14 M/C	SB-118RC	PRO RACER SP	48	S	4PR	TT	TL	2,50	101	516	SWL	DELI	---	
100/80 - 14 M/C	SB-128	SAMURAI	48	P	4PR	TT	TL	2,50	101	516	SWL	DELI	---	
100/80 - 14 M/C	SB-148	RAZOR XP	48	P	4PR	TT	TL	2,50	101	516	SWL	DELI	---	
100/80 - 14 M/C	SB-150	SB-150	48	P	4PR	TT	TL	2,50	101	516	SWL	DELI	---	
100/80 - 14 M/C	SB-151	SLASH	48	P	4PR	TT	TL	2,50	101	516	SWL	DELI	---	
100/80 - 14 M/C	SC-102A	X-BLADE	48	P	4PR	TT	TL	2,50	101	516	SWL	DELI	---	
100/80 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	54	S	6PR	TT	TL	2,50	101	516	SWL	DELI	o	
110/80 - 14 M/C	SB-108	THUNDER	59	M	4PR		TL	2,50	109	532		DELI	o	
110/80 - 14 M/C	SB-117	STREET ENDURO	59	S	4PR	TT	TL	2,50	109	532	SWL	DELI	---	
110/80 - 14 M/C	SB-128	SAMURAI	59	M	4PR		TL	2,50	109	532	SWL	DELI	---	
110/80 - 14 M/C	SB-148	RAZOR XP	59	S	6PR	TT	TL	2,50	109	532	SWL	DELI	o	
110/80 - 14 M/C	SB-151	SLASH	59	S	6PR	TT	TL	2,50	109	532	SWL	DELI	---	
110/80 - 14 M/C	SC-102A	X-BLADE	59	M	4PR		TL	2,50	109	532	SWL	DELI	o	
110/80 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	59	S	4PR		TL	2,50	109	532	SWL	DELI	o	
120/80 - 14 M/C	SC-102A	X-BLADE	58	S	4PR		TL	2,75	119	548	SWL	DELI	o	
120/80 - 14 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	58	S	4PR		TL	2,75	119	548	SWL	DELI	o	
50/100 - 14 M/C	SB-115	SEA HAWK	19	P	4PR	TT	TL	1,20	50	452	SWL		---	
60/90 - 14 M/C	SB-103	STREAM SP	26	P	4PR	TT		1,40	60	464	SWL	DELI	---	
60/90 - 14 M/C	SB-115	SEA HAWK	26	P	4PR	TT		1,40	60	464	SWL	DELI	---	
70/90 - 14 M/C	S-209A	TRAIL	34	P	4PR	TT		1,60	69	482	SWL		---	
70/90 - 14 M/C	S-222	VIPER 222	34	P	4PR	TT	TL	1,60	69	482	SWL	DELI	o	
70/90 - 14 M/C	SB-115	SEA HAWK	34	P	4PR	TT	TL	1,60	69	482	SWL	DELI	---	
70/90 - 14 M/C	SB-117	STREET ENDURO	34	P	4PR		TL	1,60	69	482	SWL	DELI	---	
70/90 - 14 M/C	SB-128	SAMURAI	34	P	4PR	TT	TL	1,60	69	482	SWL		---	
70/90 - 14 M/C	SB-132	KATANA	34	P	4PR	TT	TL	1,60	69	482	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
70/90 - 14 M/C	SC-102A	X-BLADE	34	P	4PR	TT	TL	1,60	69	482	SWL	DELI	---	
70/90 - 14 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	34	P	4PR	TT	TL	1,60	69	482	SWL	DELI	---	
80/90 - 14 M/C	S-209A	TRAIL	40	P	4PR	TT		1,85	80	500	SWL		---	
80/90 - 14 M/C	S-222	VIPER 222	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	o	
80/90 - 14 M/C	SB-115	SEA HAWK	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	---	
80/90 - 14 M/C	SB-117	STREET ENDURO	40	P	4PR		TL	1,85	80	500	SWL	DELI	---	
80/90 - 14 M/C	SB-118RC	PRO RACER SP	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	---	
80/90 - 14 M/C	SB-128	SAMURAI	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL		---	
80/90 - 14 M/C	SB-132	KATANA	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
80/90 - 14 M/C	SB-148	RAZOR XP	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	o	
80/90 - 14 M/C	SB-150	SB-150	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	---	
80/90 - 14 M/C	SB-151	SLASH	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	---	
80/90 - 14 M/C	SB-166	SPIDERX	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	---	
80/90 - 14 M/C	SC-102A	X-BLADE	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	---	



Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
80/90 - 14 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	40	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	---	
80/90 - 14 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	46	P	4PR	TT	TL	1,85	80	500	SWL	DELI	o	
90/90 - 14 M/C	S-209A	TRAIL	46	P	4PR	TT		2,15	90	518	SWL		---	
90/90 - 14 M/C	S-222	VIPER 222	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL		---	
90/90 - 14 M/C	SB-115	SEA HAWK	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	---	
90/90 - 14 M/C	SB-117	STREET ENDURO	46	P	4PR		TL	2,15	90	518	SWL	DELI	---	
90/90 - 14 M/C	SB-118RC	PRO RACER SP	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	---	
90/90 - 14 M/C	SB-128	SAMURAI	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	o	
90/90 - 14 M/C	SB-132	KATANA	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
90/90 - 14 M/C	SB-148	RAZOR XP	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	o	
90/90 - 14 M/C	SB-150	SB-150	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	---	
90/90 - 14 M/C	SB-151	SLASH	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	---	
90/90 - 14 M/C	SB-166	SPIDERX	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	---	
90/90 - 14 M/C	SC-102A	X-BLADE	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	o	
90/90 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	---	
90/90 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	52	P	4PR	TT	TL	2,15	90	518	SWL	DELI	o	
100/90 - 14 M/C	SB-111A	X-CROSS PRO	51	M	4PR	TT		2,50	101	536	SWL	DELI	---	
100/90 - 14 M/C	SC-102A	X-BLADE	57	P	4PR		TL	2,50	101	536		DELI	o	
100/90 - 14 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	57	P	4PR		TL	2,50	101	536		DELI	o	
50/100 - 14 M/C	SB-103	STREAM SP	19	P	4PR	TT	TL	1,20	50	452	SWL	DELI	---	
60/100 - 14 M/C	SB-114F	TERRA CROSS 114F	30	M	4PR	TT		1,40	60	476	SWL	DELI	o	
60/100 - 14 M/C	SB-157	Maxi Grip SG1-F	29	M	4PR	TT		1,40	60	476	SWL	DELI	---	
70/100 - 14 M/C	SB-111A	X-CROSS PRO	37	M	4PR	TT		1,60	69	496	SWL	DELI	---	
70/100 - 14 M/C	SB-114F	TERRA CROSS 114F	37	M	4PR	TT		1,60	69	496	SWL	DELI	---	
80/100 - 14 M/C	SB-111A	X-CROSS PRO	43	M	4PR	TT		1,85	80	516	SWL	DELI	---	
90/100 - 14 M/C	SB-111A	X-CROSS PRO	49	M	4PR	TT		2,15	90	536	SWL	DELI	o	
90/100 - 14 M/C	SB-114R	TERRA CROSS 114R	49	M	4PR	TT		2,15	90	536	SWL	DELI	---	
90/100 - 14 M/C	SB-156	Maxi Grip SG1-R	49	M	4PR	TT		2,15	90	536	SWL	DELI	---	

## 15"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
160/60 - 15 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	67	S	4PR		TL	4,50	161	573	SWL	DELI	o	
80/90 - 15 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	51	J	4PR		TL	1,85	80	525		DELI	o	
120/70 - 15 M/C	SB-128	SAMURAI	56	S	4PR		TL	3,50	122	549		DELI	o	
120/70 - 15 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	56	S	4PR		TL	3,50	122	549		DELI	o	
130/90 - 15 M/C	SB-106R	STORM SP	66	P	4PR		TL	3,00	129	615	SWL	DELI	---	
130/90 - 15 M/C	SB-117	STREET ENDURO	66	P	4PR	TT	TL	3,00	129	615	SWL	DELI	---	

# 16"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
2*1/4 - 16	SB-108	THUNDER	38	J	2PR	TT		1,85	75	558	DELI	o		
2*1/2 - 16	SB-108	THUNDER	31	J	2PR		TL	1,60	68	548	DELI	o		
2*1/2 - 16	SB-108	THUNDER	31	J	4PR		TL	1,60	68	548	DELI	---		
2*3/4 - 16	S-240	---	36	J	2PR		TL	1,85	75	558	DELI	o		
2*3/4 - 16	S-240	---	46	P	4PR	TT		1,85	75	558	DELI	o		
2.75 - 16	SB-126	SB-126	40	P	4PR		TL	1,85	75	562	DELI	o		
3.00 - 16	S-201	SPRINTER 201	43	P	4PR	TT		1,85	80	576	SWL	---		
3.00 - 16	S-211	---	43	P	4PR	TT		1,85	80	576	SWL	o		
3.00 - 16	S-211	---	48	P	6PR	TT		1,85	80	576	SWL	---		
3.00 - 16	SB-129	ENTIRE FORCE	43	P	4PR		TL	1,85	80	576	DELI	---		
3.00 - 16	SB-134A	BETOR	48	P	6PR	TT		1,85	80	576	SWL	---		
3.25 - 16	S-202	a-TRACKER 202	55	P	6PR	TT		2,15	89	588	SWL	---		
3.50 - 16	S-209A	TRAIL	52	P	4PR	TT		2,15	93	598	SWL	---		
5.00 - 16	SB-135	CLASSIC	69	S	4PR	TT		3,00	129	666	SWL	DELI	---	
110/70 - 16 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	52	S	4PR		TL	3,00	129	615	DELI	o		
130/70 - 16 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	61	S	4PR	TT	TL	3,50	129	588	SWL	DELI	o	
140/70 - 16 M/C	SB-125	---	65	P	4PR		TL	3,75	139	602	DELI	o		
80/80 - 16 M/C	SB-108	THUNDER	46	M	4PR		TL	1,85	80	534	DELI	o		
80/90 - 16 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	48	S	6PR	TT	TL	1,85	80	550	SWL	DELI	o	
90/80 - 16 M/C	SB-108	THUNDER	51	S	4PR		TL	2,15	90	550	SWL	DELI	o	
90/80 - 16 M/C	SB-109	VENOM	51	S	4PR	TT	TL	2,15	90	550	SWL	---		
90/80 - 16 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	51	S	4PR	TT	TL	2,15	90	550	SWL	DELI	o	
100/80 - 16 M/C	SB-106	STORM	50	P	4PR		TL	2,50	101	566	SWL	DELI	o	
100/80 - 16 M/C	SB-108	THUNDER	50	P	4PR		TL	2,50	101	566	SWL	DELI	o	
100/80 - 16 M/C	SB-109	VENOM	50	P	4PR		TL	2,50	101	566	SWL	DELI	---	
100/80 - 16 M/C	SC-102A	X-BLADE	50	P	4PR		TL	2,50	101	566	SWL	DELI	o	
100/80 - 16 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	50	P	4PR		TL	2,50	101	566	SWL	DELI	o	
110/80 - 16 M/C	SB-106	STORM	55	S	4PR		TL	2,50	109	582	DELI	o		
120/80 - 16 M/C	SC-102	---	60	P	4PR		TL	2,75	119	598	DELI	o		
120/80 - 16 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	60	P	4PR		TL	2,75	119	598	DELI	o		
130/80 - 16 M/C	SB-106R	STORM SP	64	P	4PR		TL	3,00	129	614	DELI	o		
60/90 - 16 M/C	SB-115	SEA HAWK	29	P	4PR	TT	TL	1,60	59	511	SWL	DELI	---	
70/90 - 16 M/C	SB-109	VENOM	36	P	4PR	TT	TL	1,60	69	532	SWL	---		
80/90 - 16 M/C	SB-109	VENOM	43	P	4PR	TT	TL	1,85	80	550	SWL	---		
80/90 - 16 M/C	SC-109F	URBAN GRIP	48	S	6PR	TT	TL	1,85	80	550	SWL	o		
90/90 - 16 M/C	SB-106	STORM	48	P	4PR		TL	2,15	90	568	DELI	o		
110/90 - 16 M/C	SB-117	---	65	P	6PR		TL	2,50	109	604	SWL	DELI	o	
110/90 - 16 M/C	SB-152	ROAD BLAZER	59	L	4PR	TT	TL	2,50	109	604	SWL	DELI	---	
90/100 - 16 M/C	SB-111A	X-CROSS PRO	52	M	4PR	TT		2,15	90	586	SWL	---		
90/100 - 16 M/C	SB-114R	TERRA CROSS 114R	52	M	4PR	TT		2,15	90	586	SWL	DELI	---	
90/100 - 16 M/C	SB-119	X-TRIM CROSS	52	M	4PR	TT		2,15	90	586	SWL	DELI	---	
90/100 - 16 M/C	SB-144	TERRA VENTURE	52	M	4PR	TT		2,15	90	586	SWL	DELI	---	
90/100 - 16 M/C	SB-156	Maxi Grip SG1-R	51	M	4PR	TT		2,15	90	586	SWL	DELI	---	

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks	
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI			
									SW	OD					
2 - 17	S-216	MAGNUM 216	31	J	4PR	TT		1,35	55	544	SWL		---		
2*1/4 - 17	S-215	---	28	J	2PR	TT		1,50	62	558		DELI		---	
2*1/4 - 17	S-215	---	28	J	4PR	TT		1,50	62	558		DELI		o	
2*1/4 - 17	S-228	POWER TREAD	28	J	2PR	TT		1,50	62	558	SWL			---	
2*1/4 - 17	S-228	POWER TREAD	28	J	4PR	TT		1,50	62	558	SWL			o	
2.25 - 17	S-201	SPRINTER 201	33	L	4PR	TT		1,50	60	556	SWL			---	
2.25 - 17	S-205	RODEO 205	33	L	4PR	TT		1,50	60	556	SWL			---	
2.25 - 17	S-206	---	33	L	4PR	TT		1,50	60	556	SWL			---	
2.25 - 17	S-216	MAGNUM 216	33	L	4PR	TT		1,50	60	556	SWL			---	
2.25 - 17	S-229	CRUISER 229	33	L	4PR	TT		1,50	60	556	SWL			---	
2.25 - 17	SB-102	STREAM PRO	33	L	4PR	TT		1,50	60	556	SWL			---	
2.50 - 17	S-201	SPRINTER 201	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	S-205	RODEO 205	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	S-208	RANGER 208	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	S-209	TRAIL	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	S-209A	TRAIL	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL	DELI		---	
2.50 - 17	S-216	MAGNUM 216	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	S-225	BOXSTER 225	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	S-228	INVADER 228	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	S-229	CRUISER 229	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	SB-102	STREAM PRO	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	SB-106	STORM	38	L	4PR	TT	TL	1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	SB-109	VENOM	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	SB-110	TORPEDO	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			---	
2.50 - 17	SB-111	X-CROSS	38	L	4PR	TT		1,50	64	568	SWL			o	
2*3/4 - 17	S-215	---	38	J	2PR		TL	1,85	75	584		DELI		---	
2*3/4 - 17	S-215	---	38	J	4PR	TT	TL	1,85	75	584	SWL	DELI		o	
2.75 - 17	S-201	SPRINTER 201	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			o	
2.75 - 17	S-208	RANGER 208	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			o	
2.75 - 17	S-208	RANGER 208	47	P	6PR	TT		1,85	75	588	SWL			---	
2.75 - 17	S-209A	TRAIL	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL	DELI		o	
2.75 - 17	S-216	MAGNUM 216	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			---	
2.75 - 17	S-226	BOXSTER 226	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			---	
2.75 - 17	S-228	INVADER 228	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			---	
2.75 - 17	S-229R	CRUISER 229	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			---	
2.75 - 17	SB-102	STREAM PRO	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			---	
2.75 - 17	SB-106	STORM	41	P	4PR	TT	TL	1,85	75	588	SWL			---	
2.75 - 17	SB-109	VENOM	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			---	
2.75 - 17	SB-110	TORPEDO	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			---	
2.75 - 17	SB-111	X-CROSS	41	P	4PR	TT		1,85	75	588	SWL			o	
2.75 - 17	SB-130	X-HAWK	41	P	4PR	TT	TL	1,85	75	588		DELI		---	
3.00 - 17	S-201	SPRINTER 201	45	P	4PR	TT		1,85	80	602	SWL			---	
3.00 - 17	S-202	a-TRACKER 202	45	P	4PR	TT		1,85	80	602	SWL			---	
3.00 - 17	S-208	RANGER 208	45	P	4PR	TT		1,85	80	602	SWL			---	
3.00 - 17	S-208	RANGER 208	50	P	6PR	TT		1,85	80	602	SWL			---	
3.00 - 17	S-209	TRAIL	45	P	4PR	TT		1,85	80	602	SWL			---	

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
3.00 - 17	S-209A	TRAIL	45	P	4PR	TT		1,85	80	602	SWL	---		
3.00 - 17	S-216	MAGNUM 216	45	P	4PR	TT		1,85	80	602	SWL	---		
3.00 - 17	S-226	BOXSTER 226	45	P	4PR	TT		1,85	80	602	SWL	---		
3.00 - 17	S-228	INVADER 228	45	P	4PR	TT	TL	1,85	80	602	SWL	DELI	o	
3.00 - 17	SB-111	X-CROSS	45	P	4PR	TT		1,85	80	602	SWL	---		
3.00 - 17	SB-133	SB-133	50	P	6PR	TT		1,85	80	602	SWL	---		
3.00 - 17	SB-134	BETOR	50	P	6PR	TT		1,85	80	602	SWL	---		
3.00 - 17	SB-136	SPEEDWAY REAR JR	45	P	4PR	TT		1,85	80	602	SWL	DELI	---	
3.00 - 17	SB-154	FALCON	45	P	4PR	TT	TL	1,85	80	602	SWL	DELI	---	
3.00 - 17	SB-167	SB-167	45	P	4PR	TT	TL	1,85	80	602	SWL	DELI	---	
3.25 - 17	S-203	RANGER XT	50	P	4PR	TT		2,15	89	614	SWL	---		
3.25 - 17	S-217	S-217	50	P	4PR	TT		2,15	89	614	SWL	---		
3.50 - 17	S-208	RANGER 208	54	P	4PR	TT		2,15	93	624	SWL	---		
3.50 - 17	SB-111	X-CROSS	54	P	4PR	TT		2,15	93	624	SWL	---		
3.50 - 17	SB-135	CLASSIC	54	P	4PR	TT		2,15	93	624	SWL	DELI	---	
4.00 - 17	S-212	---	62	P	4PR	TT		2,50	108	646	SWL	DELI	---	
4.00 - 17	SB-135	CLASSIC	62	P	4PR	TT		2,50	108	646	SWL	DELI	---	
4.50 - 17	S-212	---	67	P	4PR	TT		2,75	123	666	SWL	DELI	---	
4.50 - 17	SB-135	CLASSIC	67	S	4PR	TT		2,75	123	666	SWL	DELI	---	
120/60 - 17 M/C	SB-122R	THUNDER XP	55	R	4PR		TL	3,50	122	576	SWL	DELI	---	
140/60 - 17 M/C	SB-112A	X-WORM	63	R	4PR		TL	3,75	141	600	SWL	DELI	---	
140/60 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	63	R	4PR		TL	3,75	141	600	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
150/60 - 17 M/C	SB-148	RAZOR XP	66	H	4PR		TL	4,25	151	612	SWL	DELI	o	
150/60 - 17 M/C	SB-151	SLASH	66	H	4PR		TL	4,25	151	612	SWL	DELI	---	
90/70 - 17 M/C	SB-112A	X-WORM	44	R	4PR		TL	2,50	90	558	SWL	DELI	---	
100/70 - 17 M/C	SB-112A	X-WORM	49	R	4PR		TL	2,75	100	572	SWL	DELI	---	
100/70 - 17 M/C	SB-115	SEA HAWK	49	R	4PR		TL	2,75	100	572	SWL	DELI	---	
100/70 - 17 M/C	SB-118RC	PRO RACER SP	49	S	4PR		TL	2,75	100	572	SWL	DELI	---	
100/70 - 17 M/C	SB-122	THUNDER XX	49	R	4PR		TL	2,75	100	572	SWL	DELI	---	
100/70 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	49	S	4PR		TL	2,75	100	572	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
110/70 - 17 M/C	SB-112A	X-WORM	54	R	4PR		TL	3,00	110	586	SWL	DELI	o	
110/70 - 17 M/C	SB-115	SEA HAWK	54	R	4PR		TL	3,00	110	586	SWL	DELI	---	
110/70 - 17 M/C	SB-148	RAZOR XP	54	H	4PR	TT	TL	3,00	110	586	SWL	DELI	o	
110/70 - 17 M/C	SB-151	SLASH	54	R	4PR	TT	TL	3,00	110	586	SWL	DELI	---	
120/70 - 17 M/C	SB-112A	X-WORM	58	R	4PR		TL	3,50	122	600	SWL	DELI	---	
120/70 - 17 M/C	SB-115	SEA HAWK	58	R	4PR		TL	3,50	122	600	SWL	DELI	---	
120/70 - 17 M/C	SB-122	THUNDER XX	58	R	4PR		TL	3,50	122	600	SWL	DELI	o	
120/70 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	58	R	4PR		TL	3,50	122	600	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
120/70 - 17 M/C	SB-148	RAZOR XP	58	R	4PR	TT	TL	3,50	122	600	SWL	DELI	o	
120/70 - 17 M/C	SB-151	SLASH	58	R	4PR	TT	TL	3,50	122	600	SWL	DELI	---	
130/70 - 17 M/C	SB-101	STREAM	62	R	4PR		TL	3,50	129	614	SWL	DELI	o	
130/70 - 17 M/C	SB-106R	STORM SP	62	R	4PR		TL	3,50	129	614		DELI	o	
130/70 - 17 M/C	SB-107	---	62	S	4PR	TT	TL	3,50	129	614	SWL	DELI	o	
130/70 - 17 M/C	SB-112A	X-WORM	62	R	4PR		TL	3,50	129	614	SWL	DELI	---	
130/70 - 17 M/C	SB-117	STREET ENDURO	62	S	4PR		TL	3,50	129	614	SWL	DELI	o	
130/70 - 17 M/C	SB-122R	THUNDER XP	62	R	4PR		TL	3,50	129	614	SWL	DELI	---	
130/70 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	62	H	4PR		TL	3,50	129	614	SWL	DELI	o	Available in raised white letter (TL only)

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
130/70 - 17 M/C	SB-148	RAZOR XP	62	H	4PR	TT	TL	3,50	129	614	SWL	DELI	o	
130/70 - 17 M/C	SB-151	SLASH	62	S	4PR	TT	TL	3,50	129	614	SWL	DELI	o	
130/70 - 17 M/C	SB-158	WIN T-BERG	62	R	4PR	TT	TL	3,50	129	614	SWL	DELI	o	
140/70 - 17 M/C	SB-101	STREAM	66	R	4PR		TL	3,75	139	628	SWL	DELI	o	
140/70 - 17 M/C	SB-117	STREET ENDURO	66	R	4PR		TL	3,75	139	628	SWL	DELI	o	
140/70 - 17 M/C	SB-148	RAZOR XP	66	H	4PR		TL	3,75	139	628	SWL	DELI	o	
140/70 - 17 M/C	SB-151	SLASH	66	H	4PR	TT	TL	3,75	139	628	SWL	DELI	o	
60/80 - 17 M/C	SB-103	STREAM SP	28	S	4PR	TT		1,40	60	528	SWL	DELI	---	
60/80 - 17 M/C	SB-103A	DRAG MASTER	27	S	4PR	TT		1,40	60	528	SWL	DELI	---	
60/80 - 17 M/C	SB-104	DRAG BLASTER	28	S	4PR		TL	1,40	60	528	SWL		---	
60/80 - 17 M/C	SB-115	SEA HAWK	28	S	4PR	TT	TL	1,40	60	528	SWL		o	
60/80 - 17 M/C	SB-142	S-BLADE	28	S	4PR	TT	TL	1,40	60	528	SWL	DELI	---	
60/80 - 17 M/C	SB-147	DRAG MASTER XX	27	S	4PR	TT		1,40	60	528	SWL	DELI	---	
70/80 - 17 M/C	SB-101	STREAM	35	S	4PR	TT	TL	1,60	69	544	SWL		---	
70/80 - 17 M/C	SB-104	DRAG BLASTER	35	S	4PR		TL	1,60	69	544	SWL		---	
70/80 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	35	S	4PR	TT	TL	1,60	69	544	SWL		---	
70/80 - 17 M/C	SB-142	S-BLADE	35	S	4PR	TT	TL	1,60	69	544	SWL	DELI	---	
70/80 - 17 M/C	SB-151	SLASH	35	S	4PR	TT	TL	1,60	69	544	SWL	DELI	o	
80/80 - 17 M/C	SB-101	STREAM	41	S	4PR	TT	TL	1,85	80	560	SWL	DELI	---	
80/80 - 17 M/C	SB-108	THUNDER	41	S	4PR	TT	TL	1,85	80	560	SWL		---	
80/80 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	41	S	4PR	TT	TL	1,85	80	560	SWL		---	
80/80 - 17 M/C	SB-142	S-BLADE	41	S	4PR	TT	TL	1,85	80	560	SWL	DELI	---	
80/80 - 17 M/C	SB-151	SLASH	41	S	4PR	TT	TL	1,85	80	560	SWL	DELI	---	
90/80 - 17 M/C	SB-101	STREAM	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL	DELI	o	
90/80 - 17 M/C	SB-108	THUNDER	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL		---	
90/80 - 17 M/C	SB-115	SEA HAWK	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL	DELI	---	
90/80 - 17 M/C	SB-116	HUSKY PRO	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL	DELI	---	
90/80 - 17 M/C	SB-118RC	PRO RACER SP	46	S	4PR		TL	2,15	90	576	SWL		---	
90/80 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL	DELI	o	
90/80 - 17 M/C	SB-132	KATANA	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
90/80 - 17 M/C	SB-142	S-BLADE	46	S	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL	DELI	---	
90/80 - 17 M/C	SB-148	RAZOR XP	46	S	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL	DELI	o	
90/80 - 17 M/C	SB-151	SLASH	46	S	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL	DELI	---	
90/80 - 17 M/C	SC-102A	X-BLADE	46	P	4PR	TT	TL	2,15	90	576	SWL	DELI	---	
100/80 - 17 M/C	SB-101	STREAM	52	R	4PR		TL	2,50	101	592	SWL	DELI	o	
100/80 - 17 M/C	SB-106	STORM	52	R	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	o	
100/80 - 17 M/C	SB-107	---	52	R	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	o	
100/80 - 17 M/C	SB-108	THUNDER	52	R	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	---	
100/80 - 17 M/C	SB-109	VENOM	52	R	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	---	
100/80 - 17 M/C	SB-117	---	52	R	4PR		TL	2,50	101	592	SWL	DELI	o	
100/80 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	52	H	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	o	Available in raised white letter (TL only)
100/80 - 17 M/C	SB-142	S-BLADE	52	R	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	---	
100/80 - 17 M/C	SB-148	RAZOR XP	52	H	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	o	
100/80 - 17 M/C	SB-150	SB-150	52	R	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	---	
100/80 - 17 M/C	SB-151	SLASH	52	S	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	o	
100/80 - 17 M/C	SB-158	WIN T-BERG	52	R	4PR	TT	TL	2,50	101	592	SWL	DELI	o	
110/80 - 17 M/C	SB-101	STREAM	57	R	4PR		TL	2,50	109	608	SWL	DELI	o	

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
110/80 - 17 M/C	SB-106	STORM	57	R	4PR		TL	2,50	109	608	SWL	DELI	o	
110/80 - 17 M/C	SB-117	STREET ENDURO	57	S	4PR		TL	2,50	109	608	SWL	DELI	o	
110/80 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	57	R	4PR		TL	2,50	109	608	SWL	DELI	o	Available in raised white letter (TL only)
110/80 - 17 M/C	SB-150	SB-150	57	R	4PR	TT	TL	2,50	109	608	SWL	DELI	---	
120/80 - 17 M/C	SB-101	STREAM	61	R	4PR		TL	2,75	119	624	SWL	DELI	---	
120/80 - 17 M/C	SB-109	VENOM	61	R	4PR		TL	2,75	119	624	SWL	DELI	---	
120/80 - 17 M/C	SB-117	---	61	R	4PR		TL	2,75	119	624	SWL	DELI	o	
120/80 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	61	R	4PR		TL	2,75	119	624	SWL	DELI	o	Available in raised white letter (TL only)
120/80 - 17 M/C	SB-150	SB-150	61	R	4PR	TT	TL	2,75	119	624	SWL	DELI	---	
120/80 - 17 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	61	R	4PR		TL	2,75	119	624	SWL	DELI	---	
130/80 - 17 M/C	SB-107	---	65	S	4PR	TT	TL	3,00	129	640	SWL	DELI	o	
130/80 - 17 M/C	SB-117	STREET ENDURO	65	S	4PR		TL	3,00	129	640	SWL	DELI	o	
130/80 - 17 M/C	SB-150	SB-150	65	S	4PR	TT	TL	3,00	129	640	SWL	DELI	---	
45/90 - 17 M/C	SB-103	STREAM SP	16	S	4PR	TT	TL	1,20	46	513	SWL	DELI	---	
50/90 - 17 M/C	SB-103	STREAM SP	24	S	4PR	TT		1,20	50	522	SWL		---	
50/90 - 17 M/C	SB-104	DRAG BLASTER	24	S	4PR		TL	1,20	50	522	SWL		---	
50/90 - 17 M/C	SB-115	SEA HAWK	24	S	4PR	TT	TL	1,20	50	522	SWL		---	
50/90 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	24	S	4PR	TT	TL	1,20	50	522	SWL		---	
50/90 - 17 M/C	SB-142	S-BLADE	24	S	4PR	TT	TL	1,20	50	522	SWL	DELI	---	
50/90 - 17 M/C	SB-146	DRAG MASTER	24	S	4PR	TT		1,20	50	522	SWL	DELI	---	
60/90 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	30	P	4PR	TT	TL	1,40	60	540	SWL		---	
60/90 - 17 M/C	SB-142	S-BLADE	30	P	4PR	TT	TL	1,40	60	540	SWL	DELI	---	
70/90 - 17 M/C	S-222	VIPER 222	38	P	4PR	TT		1,60	69	558	SWL		---	
70/90 - 17 M/C	S-229	CRUISER 229	38	P	4PR	TT		1,60	69	558	SWL		---	
70/90 - 17 M/C	SB-108	THUNDER	38	P	4PR	TT	TL	1,60	69	558	SWL	DELI	o	
70/90 - 17 M/C	SB-115	SEA HAWK	38	P	4PR	TT	TL	1,60	69	558	SWL	DELI	o	
70/90 - 17 M/C	SB-116	HUSKY PRO	38	P	4PR	TT		1,60	69	558	SWL		---	
70/90 - 17 M/C	SB-117	STREET ENDURO	38	P	4PR		TL	1,60	69	558	SWL	DELI	---	
70/90 - 17 M/C	SB-118RC	PRO RACER SP	38	S	4PR		TL	1,60	69	558	SWL	DELI	---	
70/90 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	38	P	4PR	TT	TL	1,60	69	558	SWL	DELI	---	
70/90 - 17 M/C	SB-132	KATANA	38	P	4PR	TT	TL	1,60	69	558	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
70/90 - 17 M/C	SB-142	S-BLADE	38	P	4PR	TT	TL	1,60	69	558	SWL	DELI	---	
70/90 - 17 M/C	SB-148	RAZOR XP	38	P	4PR	TT	TL	1,60	69	558	SWL	DELI	o	
70/90 - 17 M/C	SB-151	SLASH	38	P	4PR	TT	TL	1,60	69	558	SWL	DELI	---	
70/90 - 17 M/C	SC-102A	X-BLADE	38	P	4PR	TT	TL	1,60	69	558	SWL	DELI	---	
80/90 - 17 M/C	S-222	VIPER 222	44	P	4PR	TT		1,85	80	576	SWL		---	
80/90 - 17 M/C	S-229R	CRUISER 229	44	P	4PR	TT		1,85	80	576	SWL		---	
80/90 - 17 M/C	SB-108	THUNDER	44	P	4PR	TT	TL	1,85	80	576	SWL		o	
80/90 - 17 M/C	SB-115	SEA HAWK	44	P	4PR	TT	TL	1,85	80	576	SWL	DELI	o	
80/90 - 17 M/C	SB-116	HUSKY PRO	44	P	4PR	TT		1,85	80	576	SWL	DELI	---	
80/90 - 17 M/C	SB-117	STREET ENDURO	44	P	4PR		TL	1,85	80	576	SWL	DELI	---	
80/90 - 17 M/C	SB-118RC	PRO RACER SP	44	S	4PR		TL	1,85	80	576	SWL	DELI	---	
80/90 - 17 M/C	SB-128	SAMURAI	44	P	4PR	TT	TL	1,85	80	576	SWL	DELI	---	
80/90 - 17 M/C	SB-132	KATANA	44	P	4PR	TT	TL	1,85	80	576	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
80/90 - 17 M/C	SB-142	S-BLADE	44	P	4PR	TT	TL	1,85	80	576	SWL	DELI	---	
80/90 - 17 M/C	SB-148	RAZOR XP	44	P	4PR	TT	TL	1,85	80	576	SWL	DELI	o	
80/90 - 17 M/C	SB-151	SLASH	44	P	4PR	TT	TL	1,85	80	576	SWL	DELI	---	

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
80/90 - 17 M/C	SC-102A	X-BLADE	44	P	4PR	TT	TL	1,85	80	576	SWL	DELI	---	
90/90 - 17 M/C	SB-106	STORM	49	P	4PR	TT	TL	2,15	90	594	SWL	DELI	o	
90/90 - 17 M/C	SB-109	VENOM	49	P	4PR	TT	TL	2,15	90	594	SWL	DELI	---	
90/90 - 17 M/C	SB-114R	TERRA CROSS 114R	49	M	4PR	TT		2,15	90	594	SWL	DELI	---	
90/90 - 17 M/C	SB-117	STREET ENDURO	49	P	4PR		TL	2,15	90	594	SWL	DELI	o	
90/90 - 17 M/C	SB-132	KATANA	49	P	4PR	TT	TL	2,15	90	594	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)
100/90 - 17 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	55	P	4PR		TL	2,50	101	612	SWL	DELI	o	
110/90 - 17 M/C	SB-117	STREET ENDURO	60	P	4PR	TT	TL	2,50	109	630	SWL	DELI	o	
50/100 - 17 M/C	SB-103	STREAM SP	23	S	4PR	TT	TL	1,20	50	532	SWL	DELI	---	
70/100 - 17 M/C	SB-114F	TERRA CROSS 114F	40	M	4PR	TT		1,60	69	572	SWL	DELI	o	
70/100 - 17 M/C	SB-157	Maxi Grip SG1-F	40	M	4PR	TT		1,60	69	572	SWL	DELI	---	
80/100 - 17 M/C	SC-109R	URBAN GRIP	46	P	4PR		TL	1,85	80	592	SWL	DELI	o	

## 18"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
2*1/4 - 18	S-228	POWER TREAD	30	B	2PR	TT		1,50	62	583	SWL		---	
2*1/4 - 18	S-228	POWER TREAD	30	B	4PR	TT		1,50	62	583	SWL		---	
2.50 - 18	SB-201	SPRINTER 201	40	L	4PR	TT		1,50	64	593	SWL	DELI	o	
2.50 - 18	S-202	a-TRACKER 202	40	L	4PR	TT		1,50	64	593	SWL		---	
2.50 - 18	S-208	RANGER 208	40	L	4PR	TT		1,50	64	593	SWL		---	
2.50 - 18	S-209	TRAIL	40	L	4PR	TT		1,50	64	593	SWL		---	
2.50 - 18	S-209A	TRAIL	40	L	4PR	TT		1,50	64	593	SWL		---	
2.50 - 18	S-216	MAGNUM 216	40	L	4PR	TT		1,50	64	593	SWL	DELI	---	
2.50 - 18	S-226	BOXSTER 226	40	L	4PR	TT		1,50	64	593	SWL		---	
2.50 - 18	S-229	CRUISER 229	40	L	4PR	TT		1,50	64	593	SWL	DELI	o	
2.50 - 18	SB-111	X-CROSS	40	L	4PR	TT		1,50	64	593	SWL		---	
2.75 - 18	S-201	SPRINTER 201	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		o	
2.75 - 18	S-203	RANGER XT	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
2.75 - 18	S-207	β-TRACKER 207	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
2.75 - 18	S-208	RANGER 208	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL	DELI	---	
2.75 - 18	S-208	RANGER 208	48	P	6PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
2.75 - 18	S-209	TRAIL	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
2.75 - 18	S-209A	TRAIL	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
2.75 - 18	S-216	MAGNUM 216	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
2.75 - 18	S-217	---	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
2.75 - 18	S-226	BOXSTER 226	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
2.75 - 18	S-228	INVADER 228	42	P	4PR	TT	TL	1,85	75	613	SWL	DELI	o	
2.75 - 18	S-229FR	CRUISER 229	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL	DELI	---	
2.75 - 18	SB-130	X-HAWK	42	P	4PR	TT	TL	1,85	75	613	SWL	DELI	o	
2.75 - 18	SB-102	STREAM PRO	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
2.75 - 18	SB-111	X-CROSS	42	P	4PR	TT		1,85	75	613	SWL		---	
3.00 - 18	S-202	a-TRACKER 202	47	P	4PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	S-201A	SPRINTER 201	47	P	4PR	TT	TL	1,85	80	627	SWL	DELI	o	
3.00 - 18	SB-208	RANGER 208	47	P	4PR	TT		1,85	80	627	SWL	DELI	o	
3.00 - 18	SB-208	RANGER208	52	P	6PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	S-209	TRAIL	47	P	4PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	S-209A	TRAIL	47	P	4PR	TT		1,85	80	627	SWL	DELI	---	

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
3.00 - 18	S-213	---	47	P	4PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	S-216	MAGNUM 216	47	P	4PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	S-228	INVADER 228	47	P	4PR	TT	TL	1,85	75	613	SWL	DELI	o	
3.00 - 18	S-229R	CRUISER 229	47	P	4PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	SB-102	STREAM PRO	47	P	4PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	SB-111	X-CROSS	47	P	4PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	SB-133	SB-133	52	P	6PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	SB-134A	BETOR	52	P	6PR	TT		1,85	80	627	SWL		---	
3.00 - 18	SB-154	FALCON	55	L	4PR	TT	TL	1,85	80	627	SWL	DELI	---	
3.25 - 18	SB-111	X-CROSS	52	P	4PR	TT		2,15	89	639	SWL		---	
3.50 - 18	SB-208	RANGER 208	56	P	4PR	TT		2,15	93	649	SWL		o	
3.50 - 18	SB-111	X-CROSS	56	P	4PR	TT		2,15	93	649	SWL		---	
3.50 - 18	SB-135	CLASSIC	56	P	4PR	TT		2,15	93	649	SWL	DELI	---	
4.00 - 18	S-212	---	64	P	4PR	TT		2,50	108	671	SWL		---	
4.00 - 18	S-212	---	69	P	6PR	TT		2,50	108	671	SWL		---	
4.00 - 18	SB-111	X-CROSS	64	P	4PR	TT		2,50	108	671	SWL		---	
4.00 - 18	SB-135	CLASSIC	64	P	4PR	TT		2,50	108	671	SWL	DELI	---	
4.50 - 18	SB-212	---	70	P	4PR	TT		2,75	123	691	SWL	DELI	---	
4.50 - 18	SB-135	CLASSIC	70	S	4PR	TT		2,75	123	691	SWL	DELI	---	
90/70 - 18 M/C	SB-101	STREAM	45	R	4PR		TL	2,50	90	583	SWL	DELI	---	
100/70 - 18 M/C	SB-101	STREAM	50	R	4PR		TL	2,75	100	597	SWL	DELI	---	
100/70 - 18 M/C	SB-122	THUNDER XX	50	R	4PR		TL	2,75	100	597	SWL	DELI	---	
110/70 - 18 M/C	SB-101	STREAM	55	R	4PR		TL	3.00	110	611	SWL	DELI	---	
120/70 - 18 M/C	SB-101	STREAM	59	R	4PR		TL	3.50	122	625	SWL	DELI	---	
120/70 - 18 M/C	SB-122	THUNDER XX	59	R	4PR		TL	3.50	122	625	SWL	DELI	---	
130/70 - 18 M/C	SB-101	STREAM	63	R	4PR		TL	3.50	129	639	SWL	DELI	---	
130/70 - 18 M/C	SB-112A	X-WORM	63	R	4PR		TL	3.50	129	639	SWL	DELI	---	
90/80 - 18 M/C	SB-112A	X-WORM	47	P	4PR		TL	2.15	90	601	SWL	DELI	---	
100/80 - 18 M/C	SB-112A	X-WORM	53	P	4PR		TL	2,50	101	617	SWL		---	
100/80 - 18 M/C	SB-115	SEA HAWK	53	P	4PR		TL	2,50	101	617	SWL	DELI	---	
100/80 - 18 M/C	SB-117	---	53	P	4PR		TL	2,50	101	617		DELI	o	
110/80 - 18 M/C	SB-106R	STORM SP	58	S	4PR		TL	2,50	109	633	SWL		---	
110/80 - 18 M/C	SB-107	---	58	P	4PR	TT		2,50	109	633		DELI	o	
110/80 - 18 M/C	SB-112A	X-WORM	58	S	4PR		TL	2,50	109	633	SWL		---	
120/80 - 18 M/C	SB-112A	X-WORM	62	S	4PR		TL	2,75	119	649	SWL		---	
120/80 - 18 M/C	SB-115	SEA HAWK	62	S	4PR		TL	2,75	119	649	SWL	DELI	---	
120/80 - 18 M/C	SB-117	---	62	R	4PR		TL	2,75	119	649	SWL	DELI	o	
120/80 - 18 M/C	SB-121	---	62	R	4PR	TT		2,75	119	649		DELI	o	F.I.M. ENDURO COMPETITION
140/80 - 18 M/C	SB-121	---	70	R	4PR	TT		3,50	142	681		DELI	o	F.I.M. ENDURO COMPETITION
140/80 - 18 M/C	SB-163	SIGMA ENDURO	70	R	4PR	TT		3,50	142	681	SWL	DELI	o	F.I.M.
80/90 - 18 M/C	SB-106	STORM	45	P	4PR	TT	TL	1,85	80	601	SWL		---	
80/90 - 18 M/C	SB-117	STREET ENDURO	45	P	4PR	TT	TL	1,85	80	601	SWL	DELI	o	
80/90 - 18 M/C	SB-128	SAMURAI	45	P	4PR	TT	TL	1,85	80	601	SWL	DELI	---	
90/90 - 18 M/C	SB-106	STORM	51	P	4PR	TT	TL	2,15	90	619	SWL	DELI	o	
90/90 - 18 M/C	SB-117	STREET ENDURO	51	P	4PR	TT	TL	2,15	90	619	SWL	DELI	o	
90/90 - 18 M/C	SB-131	SB-131	51	P	4PR		TL	2,15	90	619	SWL	DELI	o	
90/90 - 18 M/C	SB-167	SB-167	51	P	4PR	TT	TL	2,15	90	619	SWL	DELI	---	
100/90 - 18 M/C	SB-106	STORM	56	P	4PR	TT	TL	2,50	101	637	SWL		o	



Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
100/90 - 18 M/C	SB-117	STREET ENDURO	56	P	4PR	TT	TL	2,50	101	637	SWL	DELI	o	
100/90 - 18 M/C	SB-128	SAMURAI	56	P	4PR	TT	TL	2,50	101	637	SWL	DELI	---	
120/90 - 18 M/C	SB-121	---	65	R	4PR	TT		2,75	119	673		DELI	o	F.I.M. ENDURO COMPETITION
120/90 - 18 M/C	SB-144	TERRA VENTURE	65	M	4PR	TT		2,75	119	673	SWL	DELI	---	
120/90 - 18 M/C	SB-156	Maxi Grip SG1-R	65	M	4PR	TT		2,75	119	673	SWL	DELI	---	
100/100 - 18 M/C	SB-114R	TERRA CROSS 114R	65	M	6PR	TT		2,50	101	657	SWL	DELI	---	
100/100 - 18 M/C	SB-119	X-TRIM CROSS	65	M	6PR	TT		2,50	101	657	SWL	DELI	---	
100/100 - 18 M/C	SB-137	AllTerra VX15	59	M	4PR	TT		2,50	101	657	SWL	DELI	---	
100/100 - 18 M/C	SB-144	TERRA VENTURE	59	M	4PR	TT		2,50	101	657	SWL	DELI	---	
100/100 - 18 M/C	SB-156	Maxi Grip SG1-R	59	M	4PR	TT		1,85	101	657	SWL	DELI	---	
110/100 - 18 M/C	SB-114R	TERRA CROSS 114R	70	M	6PR	TT		2,50	109	677	SWL	DELI	---	
110/100 - 18 M/C	SB-119	X-TRIM CROSS	70	M	6PR	TT		2,50	109	677	SWL	DELI	---	
110/100 - 18 M/C	SB-156	Maxi Grip SG1-R	64	M	4PR	TT		2,50	109	677	SWL	DELI	---	

## 19"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
2*1/4 - 19	SB-149	SPEEDWAY FRONT	30	P	4PR	TT		1,50	62	609	SWL	DELI	---	
2.75 - 19	S-209A	TRAIL	43	P	4PR	TT		1,85	75	639	SWL		---	
3.25 - 19	S-207	β-TRACKER 207	54	P	4PR	TT		2,15	89	665	SWL		---	
3.50 - 19	S-207	β-TRACKER 207	57	P	4PR	TT		2,15	93	675	SWL		o	
3.50 - 19	SB-135	CLASSIC	57	P	4PR	TT		2,15	93	675	SWL	DELI	o	
3.75 - 19	SB-136	SPEEDWAY REAR	61	P	4PR	TT		2,15	99	687	SWL	DELI	---	
3.75 - 19	SB-165	SPEEDWAY REAR	61	P	4PR	TT		2,15	99	687	SWL	DELI	---	
3.00 (90/90) - 19 M/C	SB-157	Maxi Grip SG1-R	49	M	4PR	TT		1,85	80	653	SWL	DELI	---	
90/90 - 19 M/C	SB-117	STREET ENDURO	52	P	4PR	TT	TL	2,15	90	645	SWL	DELI	---	
100/90 - 19 M/C	SB-114R	TERRA CROSS 114R	57	M	4PR	TT		2,50	101	663	SWL	DELI	---	
100/90 - 19 M/C	SB-156	Maxi Grip SG1-R	57	M	4PR	TT		2,50	101	663	SWL	DELI	---	
110/90 - 19 M/C	SB-114R	TERRA CROSS 114R	62	M	4PR	TT		2,50	109	681	SWL	DELI	---	
110/90 - 19 M/C	SB-156	Maxi Grip SG1-R	62	M	4PR	TT		2,50	109	681	SWL	DELI	---	
120/90 - 19 M/C	SB-156	Maxi Grip SG1-R	66	M	4PR	TT		2,75	119	699	SWL	DELI	---	
70/100 - 19 M/C	SB-111A	X- CROSS PRO	42	M	4PR	TT		1,60	69	623	SWL		---	
70/100 - 19 M/C	SB-114F	TERRA CROSS 114F	42	M	4PR	TT		1,60	69	623	SWL	DELI	---	
70/100 - 19 M/C	SB-145	TERRA VENTURE	42	M	4PR	TT		1,60	69	623	SWL	DELI	---	
70/100 - 19 M/C	SB-157	Maxi Grip SG1-F	42	M	4PR	TT		1,60	69	623	SWL	DELI	---	

# 21"

Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
2.75 - 21	S-209A	TRAIL	45	P	4PR	TT		1,85	75	689	SWL		---	
2.75 - 21	SB-111	X-CROSS	45	P	4PR	TT	TL	1,85	75	689	SWL	DELI	---	
3.00 - 21	S-201A	SPRINTER 201	51	P	4PR	TT		1,85	80	703	SWL	DELI	---	
80/90 - 21 M/C	SB-107	---	48	P	4PR	TT		1,85	80	677		DELI	o	
90/90 - 21 M/C	SB-107	---	54	R	4PR	TT	TL	2,15	90	695	SWL	DELI	---	
90/90 - 21 M/C	SB-117	---	54	R	4PR		TL	2,15	90	695		DELI	o	FIM ENDURO COMPETITION
90/90 - 21 M/C	SB-120	---	54	R	4PR	TT		2,15	90	695		DELI	o	
90/90 - 21 M/C	SB-139	AllTerra VX15	54	M	4PR	TT		2,15	90	695	SWL	DELI	---	
80/100 - 21 M/C	SB-114F	TERRA CROSS 114F	57	M	6PR	TT		1,85	80	693	SWL	DELI	---	
80/100 - 21 M/C	SB-145	TERRA VENTURE	51	M	4PR	TT		1,85	80	693	SWL	DELI	---	
80/100 - 21 M/C	SB-157	Maxi Grip SG1-F	51	M	4PR	TT		1,85	80	693	SWL	DELI	---	
90/100 - 21 M/C	SB-164	SIGMA ENDURO	57	R	4PR	TT		2,15	90	713	SWL	DELI	o	FIM

## RADIAL

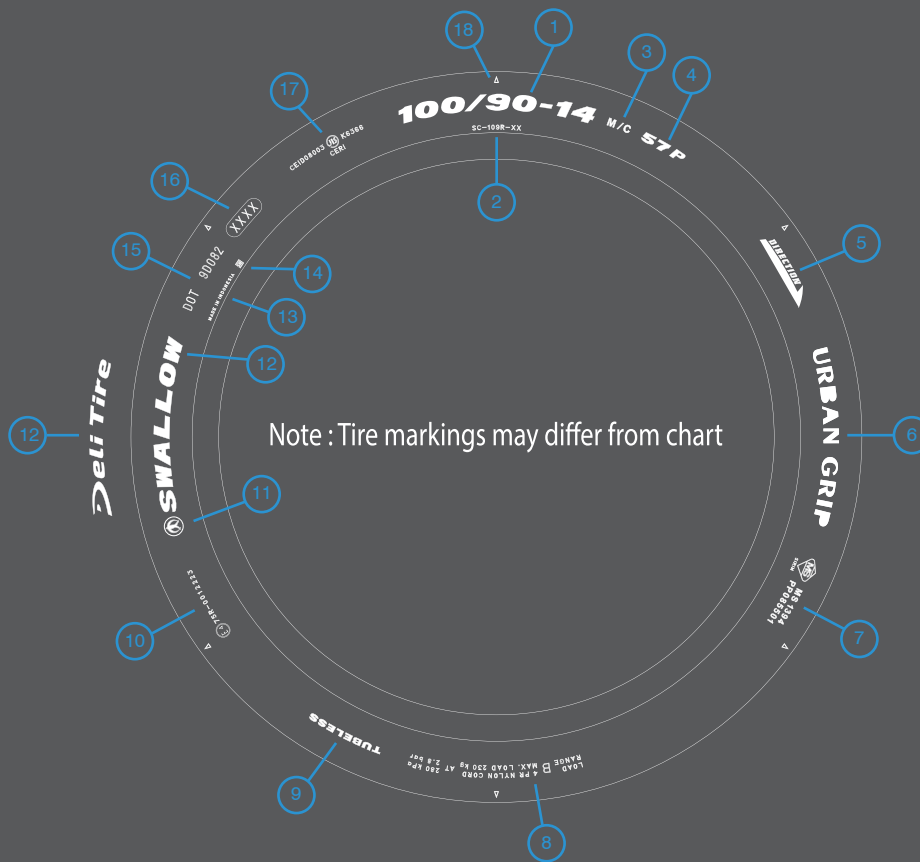
Tire Size	Pattern Code	Pattern Name	Load Index	Speed Symbol	PR	TT	TL	Tyre Dimensions			Brand		ECE	Remarks
								RW Code	Design (mm)		SWL	DELI		
									SW	OD				
180/55 R17 M/C	BM-122R	THUNDER XP	73	H	4PR		TL	5,50	178	630	SWL	DELI	---	
150/60 R17 M/C	BM-112X	X-WORM	66	H	4PR		TL	4,25	151	612	SWL	DELI	0	
150/60 R17 M/C	BM-128	SAMURAI	66	H	4PR		TL	4,25	151	612	SWL	DELI	0	Available in raised white letter (TL only)
150/70 R17 M/C	BA-117	STREET ENDURO	69	S	4PR		TL	4,25	151	642	SWL	DELI	---	
160/60 R17 M/C	BM-112X	X-WORM	69	H	4PR		TL	4,50	161	624	SWL	DELI	0	
160/60 R17 M/C	BM-122R	THUNDER XP	69	H	4PR		TL	4,50	161	624	SWL	DELI	---	
160/60 R17 M/C	BM-128	SAMURAI	69	H	4PR		TL	4,50	161	624	SWL	DELI	---	Available in raised white letter (TL only)

## TUBE MASTER LIST

Type	Size	Sub Size	Valve
MC TUBES	HEAVY DUTY TUBES	90/100-14	TR-4
		90/100-16	TR-4
		70/100-17	TR-4
		110/100-18	TR-4
		70/100-19	TR-4
		100/90-19	TR-4
		80/100-21 ; 90/90-21	TR-4

## TUBE MASTER LIST

Type	Size	Sub Size	Valve
MC	10"	2.50/2.75-10	TR-4, JS-87C
		2.75/3.00-10	TR-4, JS-87C
		3.00/3.25-10 ; 90/90-10 ; 100/80-10	TR-4, JS-87C, TR-87
		3.25/3.50-10 ; 100/90-10	JS-87C, JS-87P
		3.50/4.00-10 ; 110/80-10	JS-87C
		4.00/4.50-10 ; 120/90-10	TR-4, JS-87C, TR-13
	12"	3.00/3.50-12 ; 80/100-12 ; 90/90-12 ; 120/70-12	TR-4
		4.00/4.50-12 ; 130+140/70-12 ; 120+130/80-12	TR-4, TR-13
	13"	130+140/60-13	TR-4, JS-87C
	14"	2.50/2.75-14 ; 70/90-14 ; 80/90-14 ; 80/80-14 ; 90/80-14	TR-4
		2.75/3.00-14 ; 80/100-14 ; 90/90-14	TR-4
		60/100-14 ; 60/90-14 ; 50/100-14	TR-4
		120/70-14 ; 140/60-14	TR-4
		90/100-14 ; 90/90-14 ; 110/70-14	TR-4, JS-87P
	15"	2.25-15	TR-4 BR
		130+140+150/90-15	TR-4 BR
	16"	2.00/2.25-16 ; 2¼-16	TR-4 ; AV, FV
		2.25/2.50-16 ; 70/90-16	TR-4, AV, FV
		2.50/2.75-16 ; 80/90-16 ; 90/80-16 ; 2½-16 ; 2¾-16	TR-4, AV
		2.75/3.00-16	TR-4
		3.00/3.25-16 ; 90/90-16 ; 90/100-16 ; 100/90-16 ; 110/70-16 ; 100/80-16 ; 110/80-16W ;	
		3.50/4.00-16 ; 110/90-16 ; 120/80-16	
	17"	4.50/5.10-16 ; 130/80-16 ; 130/90-16 ; 140/90-16	TR-4
		50/90-17 ; 60/80-17	TR4
		2.00-17 ; 60/90-17	TR-4
		2.00/2.25-17 ; 2 1/4-17 ; 2-17	TR-4, AV, FV
		2.25/2.50-17 ; 70/90-17	TR-4, AV
		2.50/2.75-17 ; 70/100-17 ; 80/80-17 ; 80/90-17 ; 90/80-17 ; 2 1/2-17 ; 2 3/4-17	TR-4, AV, FV
		2.75/3.00-17	TR-4, AV
		3.00/3.25-17 ; 90/90-17 ; 100/80-17 ; 110/70-17	TR-4
		3.25/3.50-17 ; 110/80-17 ; 120/70-17	TR-4
		3.50/4.00-17 ; 120/80-17 ; 130/70-17	TR-4
		4.00/4.50-17 ; 110/90-17 ; 120/90-17 ; 130/80-17	TR-4
		4.50/5.10-17 ; 130/90-17 ; 140/90-17 ; 140/80-17	TR-4
		2.00/2.25-18 ; 1¾-19 ; 2 1/4-18	TR-4, AV, TR-1, FV
		18"	2.25/2.50-18
	2.50-18		TR-4
	2.50/2.75-18		TR-4
	2.75/3.00-18		TR-4
	3.00/3.25-18 ; 110/80-18 ; 90/90-18		TR-4
	3.25/3.50-18 ; 100/90-18		TR-4
	3.50/4.00-18 ; 100/100-18 ; 120/80-18 ; 130/70-18		TR-4
	4.00/4.50-18 ; 4.00+4.25+4.50+4.60-18 ; 110/90-18 ; 120/90-18 ; 110/100-18 ; 120/80-18 ; 130/80-18		TR-4
	4.50/5.10-18 ; 140/80-18 ; 130/90-18 ; 140/90-18		TR-4
	2.25-19		TR-4
	19"	2.50-19 ; 70/100-19	TR-4
		2.50/2.75-19	TR-4
		2.75/3.00-19	TR-4
		3.00/3.25-19 ; 90/90-19	TR-4
		3.25/3.50-19 ; 100/90-19	TR-4
		3.50/4.00-19 ; 110/90-19	TR-4
	21"	2.50/2.75-21 ; 80/90-21	TR-4
2.75/3.00-21 ; 90/90-21 ; 80/100-21		TR-4	
3.00/3.50-21		TR-4	



NO.	ITEM	DESCRIPTION
1	100/90 - 14	SIZE OF TIRE
2	SC-109R	PATTERN CODE
3	M/C	MOTORCYCLE
4	57P	57 : LOAD INDEX ; P : SPEED SYMBOL
5	DIRECTION	ROTATION OF THE TIRE
6	URBAN GRIP	PATTERN NAME
7	MS MARKING	MALAYSIA STANDARD
8	LOAD RANGE...	PLY RATING, MAX. LOAD & MAX. INFLATION PRESSURE INFORMATION
9	TUBELESS	TYPE OF THE TIRE
10	E4 75R-0012223	ECE MARKING
11		FACTORY LOGO
12	SWALLOW/DELITIRE	BRAND NAME
13	MADE IN INDONESIA	PRODUCED IN INDONESIA
14		STANDARD NATIONAL OF INDONESIA
15	DOT 9D082	DEPARTMENT OF TRANSPORTATION STANDARD
16	XXXX	PRODUCTION CODE (WEEK & YEAR)
17	JIS MARKING	JAPANESE INDUSTRIAL STANDARD
18		(T.W.I.) TREAD WEAR INDICATOR

# LOAD INDEX & SPEED SYMBOL

The Load Index and Speed Symbol give unambiguous and comparable information on the maximum speed supported at the associated load capacity - independent of manufacture and dimension - as the codes can be directly converted to actual values.

The tables give an overview of relevant LI and SS code.

Load Index									
LI	Kg	LI	Kg	LI	Kg	LI	Kg	LI	Kg
0	45	27	97,5	54	212	81	462	108	1000
1	46,2	28	100	55	218	82	475	109	1030
2	47,5	29	103	56	224	83	487	110	1060
3	48,7	30	106	57	230	84	500	111	1090
4	50	31	109	58	236	85	515	112	1120
5	51,5	32	112	59	243	86	530	113	1150
6	53	33	115	60	250	87	545	114	1180
7	54,5	34	118	61	257	88	560	115	1215
8	56	35	121	62	265	89	580	116	1250
9	58	36	125	63	272	90	600	117	1285
10	60	37	128	64	280	91	615	118	1320
11	61,5	38	132	65	290	92	630	119	1360
12	63	39	136	66	300	93	650	120	1400
13	65	40	140	67	307	94	670	121	1450
14	67	41	145	68	315	95	690	122	1500
15	69	42	150	69	325	96	710	123	1550
16	71	43	155	70	335	97	730	124	1600
17	73	44	160	71	345	98	750	125	1650
18	75	45	165	72	355	99	775	126	1700
19	77,5	46	170	73	365	100	800	127	1750
20	80	47	175	74	375	101	825	128	1800
21	82,5	48	180	75	387	102	850	129	1850
22	85	49	185	76	400	103	875	130	1900
23	87,5	50	190	77	412	104	900	131	1950
24	90	51	195	78	425	105	925	132	2000
25	92,5	52	200	79	437	106	950	133	2060
26	95	53	206	80	450	107	975	134	2120

Speed Symbol	
SS	Km/h
A1	5
A2	10
A3	15
A4	20
A5	25
A6	30
A7	35
A8	40
B	50
C	60
D	65
E	70
F	80
G	90
H	210
J	100
K	110
L	120
M	130
N	140
P	150
Q	160
R	170
S	180
T	190
U	200
V	240
W	270
YW	300
ZR	→240

**DELITIRE**





 [DeliTire.com](http://DeliTire.com)

 [facebook.com/SwallowDelitireDelium](https://facebook.com/SwallowDelitireDelium)

 [facebook.com/DeliumTires](https://facebook.com/DeliumTires)

 [instagram.com/SwallowDelitireDelium](https://instagram.com/SwallowDelitireDelium)

 [instagram.com/Delitireofficial](https://instagram.com/Delitireofficial)

**PT. INDUSTRI KARET DELI**  
JL. Kom. Laut Yos Sudarso  
km 8.3 Medan 20241  
North Sumatera - Indonesia

Phone: [62 61] 6612611  
Fax: [62 61] 6613309  
Email: [sales@delitire.com](mailto:sales@delitire.com)